

Số: 1203/CV-ĐT&DA

TP.HCM, ngày 06 tháng 12 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất Nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình (viết tắt: TANIMEX).

- Mã chứng khoán: TIX
- Địa chỉ trụ sở chính: 325 Lý Thường Kiệt, Phường 9, Quận Tân Bình, TP.HCM
- Điện thoại liên hệ: (84-028)3868.6378 Fax: (84-8)38642060
- Email: tanimex@tanimex.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 06./ 12 / 2023 tại đường dẫn: <https://www.tanimex.com.vn/> ⇒ Quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Công Ty Cổ
Phần Sản
Xuất Kinh
Doanh Xuất
Nhập Khẩu
Dịch Vụ Và
Đầu Tư T**

Digitally signed by Công Ty Cổ
Phần Sản Xuất Kinh Doanh
Xuất Nhập Khẩu Dịch Vụ Và
Đầu Tư T
DN: C=VN, S=null, CN=Công Ty
Cổ Phần Sản Xuất Kinh Doanh
Xuất Nhập Khẩu Dịch Vụ Và
Đầu Tư T,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1
=MST:0301464904
Reason: I am the author of this
document
Location: your signing location
here
Date: 2023-12-06 14:31:17
Foxit Reader Version: 10.0.1

Tài liệu đính kèm:

- Thông báo mời họp
- Chương trình họp
- Mẫu ủy quyền
- Mẫu thẻ biểu quyết
- Tài liệu họp.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, ĐT&DA-NV-03

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật
TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN QUANG TRƯỜNG

Số: 1198 /TB-DT&DA

TP.HCM, Ngày 01 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO

(V/v: Mời họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Năm 2023)

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

1. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian: 9h30 ngày 11/01/2024
- Địa điểm: Khách sạn Eastin Grand Saigon,

Số 253 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 10, Q. Phú Nhuận, TPHCM.

2. Hồ sơ mời họp gồm:

- ❖ Thông báo mời họp
- ❖ Chương trình họp
- ❖ Phiếu biểu quyết
- ❖ Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp do Công ty Tanimex phát hành
- ❖ Các tài liệu sử dụng trong cuộc họp, dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp được gửi trực tiếp cho Quý Cổ đông tham dự tại đại hội, được đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty (<https://www.tanimex.com.vn/>)
⇒ *Quan hệ cổ đông* từ ngày 18/12/2023 và cập nhật thông tin (nếu có) đến thời điểm trước khai mạc Đại hội.

3. Đăng ký tham dự Đại hội:

- Nhằm thuận tiện cho công tác tổ chức, Quý Cổ đông vui lòng đăng ký tham dự Đại hội trước 16h ngày 10/01/2024.
- Trường hợp đến ngày khai mạc Đại hội nhưng vẫn chưa nhận được hồ sơ mời họp theo đường bưu điện, Quý cổ đông vẫn được quyền tham dự họp.

- Quý Cổ đông vui lòng đem theo Thông báo mời họp hoặc CCCD bản chính để làm thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Cổ đông
- Đăng website
- Lưu VT, ĐT&DA, NV-03

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT



NGUYỄN MINH TÂM

Thông tin liên hệ:

Công ty Cổ phần SXKD XNK Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình (Tanimex)

Trụ sở chính: 325 Lý Thường Kiệt, Phường 9, Quận Tân Bình, Tp.HCM - Mã số thuế: 0301464904

Phòng Đầu Tư và Dự Án

Cô Vân (084-028-38686379. Email: van.pham@tanimex.com.vn)



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT
NHẬP KHẨU DỊCH VỤ VÀ DẦU TƯ TÂN BÌNH
(TANIMEX)

THẺ BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
(11/01/2024)

CỔ ĐÔNG:

SỐ ĐĂNG KÝ SỞ HỮU:

ĐẠI DIỆN / ỦY QUYỀN:

SỐ CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT: cổ phần



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

....., ngày tháng năm 20.....

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY TANIMEX

Thông tin Cổ đông:

Tên:

Số giấy tờ pháp lý:..... cấp ngày: tại:

Địa chỉ liên lạc/ trụ sở chính (nếu là tổ chức):

Điện thoại:Số cổ phần sở hữu:

Người đại diện theo ủy quyền:

Tên:

Số giấy tờ pháp lý:..... cấp ngày:..... tại:.....

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:

Số cổ phần đại diện: tỷ lệ sở hữu cổ phần đại diện:.....

Nội dung ủy quyền:

Tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh Doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình trong phạm vi cổ phần được đại diện.

Cam kết:

Cổ đông hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh Doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty.

ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

490
TY
ÂN
H D
KH
Đ
NH
HOC



HƯỚNG DẪN VIỆC ỦY QUYỀN

THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

A - Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản A.3.
2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp ĐHĐCĐ phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.
3. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ trong trường hợp sau:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết, tại cuộc họp;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;
 - e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.

B - Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức

1. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức phải là cá nhân được ủy quyền bằng văn bản nhân danh cổ đông đó thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định này.
2. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì việc cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện theo quy định sau đây:
 - a. Tổ chức là thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có sở hữu ít nhất 35% vốn điều lệ có thể ủy quyền tối đa 03 người đại diện theo ủy quyền;
 - b. Tổ chức là cổ đông công ty cổ phần có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 03 người đại diện theo ủy quyền.
3. Trường hợp chủ sở hữu, thành viên, cổ đông công ty là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể phần vốn góp, số cổ phần cho mỗi người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp chủ sở hữu, thành viên, cổ đông công ty không xác định phần vốn góp, số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì phần vốn góp, số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền.

C - Hồ sơ ủy quyền họp lệ, bao gồm:

1. Giấy ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (1 bản chính)
2. Giấy tờ pháp lý của cổ đông (1 bản sao y còn hiệu lực)
3. Giấy tờ pháp lý của người đại diện theo ủy quyền (1 bản sao y còn hiệu lực)

Ghi chú: Giấy tờ pháp lý là CCCD/ Hộ chiếu đối với cá nhân; mã số doanh nghiệp đối với tổ chức

THAM
TU
HÀNG



CÔNG TY CP SXKD XNK DỊCH VỤ & ĐẦU TƯ TÂN BÌNH (TANIMEX)
Địa chỉ: 325 Lý Thường Kiệt , P.9, Q.Tân Bình , Tp.HCM
ĐT: (84-028) 3 8686 377 - (84-028) 3 8686.378; Fax: (84-028) 3 8642 060
Email: tanimex@tanimex.com.vn ; website: www.tanimex.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Thời gian: 09:30 ngày 11 tháng 01 năm 2024

Địa điểm: Khách sạn EASTIN GRAND SÀI GÒN

(253 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 10, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Thời gian	Nội dung
	08:30- 09:15	Kiểm tra tư cách cổ đông
1	09:30-09:35	I. Nghi thức Đại hội: 1. Tuyên bố lý do. 2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. 3. Thông qua Đoàn Chủ tọa, Thư ký, Ban Kiểm phiếu; 4. Quy chế làm việc tại Đại hội; 5. Thông qua Chương trình Đại hội.
2	09:35-10:15	II. Nội dung Đại hội: 1. Báo cáo của Ban Điều Hành về kết quả SXKD NĐTC năm 2023 2. Báo cáo của Hội đồng quản trị NĐTC năm 2023 3. Tờ trình Báo cáo tài chính đã kiểm toán NĐTC năm 2023 4. Tờ trình phương án Phân phối lợi nhuận NĐTC năm 2023 5. Kế hoạch SXKD NĐTC năm 2024 6. Tờ trình phê duyệt ngân sách thù lao HĐQT NĐTC năm 2024 7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán NĐTC năm 2024 8. Tờ trình cho vay và định mức cho vay giữa công ty và đối tượng có liên quan
3	10:15-10:30	Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết
	10:30-10:45	Nghỉ Giải lao
4	10:45-11:00	III. Công bố kết quả Biểu quyết
5	11:00-11:15	IV. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
6	11:15	V. Bế mạc Đại hội

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU
DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ TÂN BÌNH
(TANIMEX)

.....

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Niên độ tài chính từ
01/10/2022 đến 30/9/2023

Tân Bình, ngày 11 tháng 1 năm 2024



CÔNG TY CP SXKD XNK DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ TÂN BÌNH (TANIMEX)

Địa chỉ: 325 Lý Thường Kiệt, P.9, Q. Tân Bình, Tp.HCM

ĐT: (84-028) 3 8686 377 - (84-028) 3 8686.378; Fax: (84-028) 3 8642 060

Email: tanimex@tanimex.com.vn ; website: www.tanimex.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Thời gian: 09:30 ngày 11 tháng 01 năm 2024

Địa điểm: Khách sạn EASTIN GRAND SÀI GÒN

(253 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 10, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Thời gian	Nội dung
	08:30-09:15	Kiểm tra tư cách cổ đông
1	09:30-09:35	I. Nghi thức Đại hội: 1. Tuyên bố lý do. 2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. 3. Thông qua Đoàn Chủ tọa, Thư ký, Ban Kiểm phiếu; 4. Quy chế làm việc tại Đại hội; 5. Thông qua Chương trình Đại hội.
2	09:35-10:15	II. Nội dung Đại hội: 1. Báo cáo của Ban Điều Hành về kết quả SXKD NĐTC năm 2023 2. Báo cáo của Hội đồng quản trị NĐTC năm 2023 3. Tờ trình Báo cáo tài chính đã kiểm toán NĐTC năm 2023 4. Tờ trình phương án Phân phối lợi nhuận NĐTC năm 2023 5. Tờ trình về Kế hoạch SXKD NĐTC năm 2024 6. Tờ trình phê duyệt ngân sách thù lao HĐQT NĐTC năm 2024 7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán NĐTC năm 2024 8. Tờ trình cho vay và định mức cho vay giữa công ty và đối tượng có liên quan
3	10:15-10:30	Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết
	10:30-10:45	Nghỉ giải lao
4	10:45 – 10:50	III. Công bố kết quả Biểu quyết
5	10:50-11:00	IV. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
6	11:00	V. Bế mạc Đại hội

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SXKD XNK DV & ĐT TÂN BÌNH
(TANIMEX)

**Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU DỊCH VỤ VÀ
ĐẦU TƯ TÂN BÌNH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty CP Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ Phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích:

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty CP Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty CP Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình vào ngày 11/1/2024.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty CP Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (*người được ủy quyền*)

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 51% trở lên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lần hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách chốt **ngày 23/11/2023** đều có quyền tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự ĐHĐCĐ. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch

- Đoàn Chủ tịch gồm 01 Chủ tọa và các Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội.
- Đoàn chủ tịch tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 gồm:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Minh Tâm (chủ tịch HĐQT)	Chủ tọa
2	Ông Trần Quang Trường (Tổng Giám Đốc)	Thành viên
3	Bà Hà Thị Thu Thảo (Kế Toán Trưởng)	Thành viên

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - Điều khiển Đại Hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại Hội thông qua.
 - Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội;
 - Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết;
 - Giới thiệu thành phần Ban chủ tọa để Đại hội biểu quyết;
 - Hướng dẫn Đại Hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại Hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại Hội.
 - Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
 - Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại Hội.
 - Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.
 - Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội bao gồm 01 Trưởng ban và các thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình. Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Hội đồng quản trị giới thiệu như sau:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Bà Lê Thị Thanh Phương	Trưởng ban
2	Bà Phạm Ngọc Vân	Thành viên
3	Ông Đoàn Quốc Nam	Thành viên

- Nhiệm vụ:
 - Nhận giấy tờ của cổ đông (nếu phát sinh), đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông tham dự.
 - Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi ĐHĐCĐ chính thức tiến hành.
 - Phối hợp với Ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát biểu quyết.

Điều 9. Thư ký Đại hội:

Ban Thư ký của Đại hội do Chủ tọa chỉ định bao gồm 02 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch. Ban Thư ký do Hội đồng quản trị giới thiệu cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Bà Lê Nguyễn Hương Dương	Trưởng ban
2	Ông Nguyễn Ngọc Vy Lâm	Thành viên

- Nhiệm vụ:
 - Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
 - Ghi chép Biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại Hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại Hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Hội đồng quản trị giới thiệu bao gồm 02 thành viên như sau:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền	Trưởng ban
2	Bà Đặng Thị Thanh Trúc	Thành viên

- Nhiệm vụ:
 - Ban kiểm phiếu tiến hành phát phiếu biểu quyết, tổng hợp, kiểm tra kết quả biểu quyết và lập Biên bản kiểm phiếu, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.

- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;
- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định như sau:
 - + Giơ tay phát biểu trực tiếp
 - + Viết câu hỏi gửi cho Ban thư ký

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời sau bằng email/văn bản gửi đến cổ đông.

Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội

3. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai. Đại biểu có thể bỏ phiếu bằng cách bỏ phiếu trực tiếp cho từng nội dung biểu quyết tại đại hội.

4. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:

- Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội và đánh dấu vào ô chọn..
- Sau đó, Đại biểu tiến hành bỏ phiếu vào thùng phiếu theo hướng dẫn của ban kiểm phiếu

4. Thể lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 23/11/2023) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 30.000.000 cổ phần tương đương với 30.000.000 quyền biểu quyết.

- Đối với hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ, quyết định sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 3 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Kết quả biểu quyết sẽ do Ban Kiểm Phiếu thực hiện.
- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Đoàn Chủ tịch kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu công bố trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Ban Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

Điều 14. Thi hành Quy chế

Quy chế tổ chức này được đọc công khai trước Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2023 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại Hội Đồng Cổ Đông của Công ty CP Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình biểu quyết thông qua.

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Tân Bình ngày 18 tháng 12 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN MINH TÂM



BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2023

(Từ 01/10/2022 đến 30/9/2023)



I. TỔNG QUÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĐTC:

1. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SX KINH DOANH:

1.1. DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN:

Căn cứ số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán, kết quả sản xuất kinh doanh niên độ tài chính 2023 (từ 1/10/2022 đến 30/9/2023) cụ thể như sau:

Diễn giải	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch
Tổng doanh thu	241.600.000.000	257.403.312.324	106,5%
Tổng chi phí	124.600.000.000	127.855.389.460	102,6%
Lợi nhuận trước thuế	117.000.000.000	129.547.922.864	110,7%
Lợi nhuận sau thuế	95.600.000.000	105.439.256.863	110,3%

Phân tích:

- Kết quả kinh doanh niên độ tài chính 2023 vượt chỉ tiêu kế hoạch, trong đó Tổng doanh thu thực hiện đạt 106,5% và Lợi nhuận sau thuế đạt 110,3% so với kế hoạch 2023 đề ra. Tuy năm nay công ty chưa triển khai được các dự án, nhưng doanh thu và lợi nhuận vẫn tăng trưởng đến từ những nguồn khác nhau.
- *Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế thực hiện vượt kế hoạch đến chủ yếu từ 03 yếu tố:*
 - + Tăng doanh thu tài chính 6.400.000.000 đồng so với kế hoạch nhờ trong năm lãi suất tiền gửi ngân hàng tăng nhẹ, dòng tiền đến từ lãi trái phiếu và đầu tư cổ phiếu
 - + Tăng doanh thu cho thuê kho xưởng 1.200.000.000 đồng từ các hợp đồng đến hạn, tái ký mới trong năm 2023 với giá cho thuê điều chỉnh.
 - + Tăng thu nhập khác đến từ các khoản hoàn thuế các năm trước với tổng giá trị khoảng 8.170.679.000 đồng.
 - + Tổng chi phí trong năm được kiểm soát tốt chỉ tương đương 102,6% so với kế hoạch năm.

1.2. TÌNH HÌNH TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN:

Căn cứ số liệu đã được kiểm toán cho thấy trong năm 2023 tình hình tổng tài sản và nguồn vốn của công ty gần như không có biến động, cụ thể như sau:

DIỄN GIẢI	CUỐI KỲ	ĐẦU KỲ	So sánh cuối kỳ/đầu kỳ (%)
TÀI SẢN	1.213.809.332.625	1.206.771.158.336	100,58
Tài sản ngắn hạn	395.806.327.878	386.104.297.548	102,51
Tài sản dài hạn	818.003.004.747	820.666.860.788	99,68
NGUỒN VỐN	1.213.809.332.625	1.206.771.158.336	100,58
Nợ phải trả	370.623.792.706	361.333.220.366	102,57
Vốn chủ sở hữu	843.185.539.919	845.437.937.970	99,73

2. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH ĐÁNH GIÁ NỘI LỰC CÔNG TY:

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH	Năm trước	Năm nay
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	3,83	4,56
Hệ số thanh toán nhanh	3,81	4,51
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	29,94%	30,53%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	42,74%	43,96%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	8,68	15,83
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,19	0,17
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	48,11%	50,39%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	13,13%	12,50%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	9,18%	8,71%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DT thuần	59,94%	58,08%

3. KẾT QUẢ TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH:

Trong niên độ tài chính 2023, các hoạt động kinh doanh chủ yếu và thường xuyên của công được triển khai đồng bộ, hiệu quả như kế hoạch năm đã đề ra, cụ thể như sau:

3.1. Hoạt động kinh doanh hạ tầng KCN

- KCN Tân Bình luôn đảm bảo nhiệm vụ của công ty hạ tầng là duy tu cơ sở hạ tầng, tuân thủ vấn đề xử lý nước thải và môi trường và công tác bảo vệ an ninh trật tự và an toàn PCCC cho các doanh nghiệp đang hoạt động tại KCN.

3.2. Hoạt động kinh doanh cho thuê nhà xưởng:

- Quản lý và kinh doanh ổn định hệ thống nhà xưởng của KCN gồm: 24 cụm kho và tổng Diện tích kinh doanh là 110.877 m² và 02 nhà kho cao tầng với tổng diện tích 14.100 m²

3.3. Hoạt động kinh doanh cho thuê cao ốc, văn phòng:

- Tiếp tục khai thác hai tòa nhà cao ốc Tanioffice 05 tầng của công ty tại KCN Tân Bình

4. KẾT QUẢ TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH:

Tổng số vốn đầu tư tại thời điểm 30/09/2023 là **292.978.369.128 đồng**, bao gồm đầu tư vốn vào doanh nghiệp, đầu tư trái phiếu, kết quả trong NĐTC 2023 đạt giá trị **22.205.000.000 đồng**, tương đương tỷ lệ lãi bình quân là **7,6%** trên tổng vốn đầu tư cho hoạt động tài chính, chi tiết như sau:

4.1- Đầu tư vốn tại các công ty liên kết có tham gia điều hành:

TÊN CÔNG TY	VỐN ĐIỀU LỆ	TỶ LỆ SỞ HỮU	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (theo mệnh giá)		CỔ TỨC 2023	
			Số lượng CP	Thành tiền	%	Thành tiền
1.Taniservice	80.000.000.000	21,25%	2.125.200	21.252.000.000	25,0%	5.313.000.000
2.Minh Phát	80.000.000.000	45,28%	3.622.250	36.222.500.000	15,0%	5.433.000.000
3.Trí Đức	30.000.000.000	23,00%	690.000	6.900.000.000	12,0%	828.000.000
TỔNG CỘNG	140.000.000.000			64.374.500.000		11.574.000.000

4.2. Đầu tư vốn tại các đơn vị khác:

TÊN CÔNG TY	VỐN ĐIỀU LỆ	TỶ LỆ SỞ HỮU	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (theo mệnh giá)		CỔ TỨC 2023	
			Số lượng CP	Thành tiền	%	Thành tiền
1.Nam Trung Bộ	64.046.000.000	18,74%	1.200.000	12.000.000.000	0	0
2.Kiến Đức	90.000.000.000	19,50%	1.755.000	17.550.000.000	0	0
3. Giá Trị	50.000.000.000	19,75%	987.500	9.875.000.000	6,0%	593.000.000
4.Việt Phát	50.000.000.000	35,00%	1.750.000	17.500.000.000	5,0%	875.000.000
TỔNG CỘNG	254.046.000.000			56.925.000.000		1.468.000.000

4.2. Đầu tư trái phiếu:

Stt	Tên Trái phiếu	Mệnh giá	lãi suất/năm	Trái tức	Ghi chú
1	Trái phiếu Cty Giá Trị	10.000.000.000	7,80%	553.000.000	Đã mua lại
2	Trái phiếu Cty Kiến Đức	20.000.000.000	9,00%	1.765.000.000	
3	Trái phiếu VCB	10.000.000.000	6,20%	621.000.000	
4	Trái phiếu BIDV	15.000.000.000	6,22%	674.000.000	Đã mua lại
5	Trái phiếu BIDV	20.000.000.000	6,52%	1.304.000.000	
6	Trái phiếu BIDV	60.000.000.000	6,52%	3.916.000.000	
7	Trái phiếu BIDV	20.000.000.000	7,00%	330.000.000	
	TỔNG CỘNG	130.000.000.000		9.163.000.000	

5. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN:**5.1. Đối với Dự án Nhà ở XH tại khu công nghiệp Tân Bình II:**

- Quy mô: 9 tầng, diện tích sàn xây dựng 33.073 m²
- Tổng số căn hộ: 329
- Vốn đầu tư dự kiến: 327 tỷ đồng
- Tiến độ: trong năm qua vẫn chưa tiến triển vì nguyên nhân khách quan từ phía cơ quan có thẩm quyền

5.2. Đối với Dự án Chung Cư Bình Tân tại KCN Tân Bình II (Milky Way):

- Quy mô: 16 tầng, diện tích sàn xây dựng 201.155m²
- Tổng số căn hộ: 1.960
- Vốn đầu tư dự kiến: 2.452 tỷ đồng
- Tiến độ: không có tiến triển do chờ cơ quan có thẩm quyền thực hiện các thủ tục điều chỉnh quy hoạch 1/2000 của Quận Bình Tân trước, sau đó mới duyệt điều chỉnh cho quy hoạch 1/2000 của KCN TB Mở rộng

6. Báo Cáo về tình hình sử dụng vốn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của năm trước

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 6 năm 2018 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ. Tổng số lượng phát hành thêm là 3.6000.000 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu, giá phát hành dự kiến 25.000 VND/cổ phiếu. Toàn bộ số lượng phát hành thêm 3.6000.000 cổ phiếu là phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- Tình hình thực hiện: công ty đã chào bán 3.600.000 cổ phiếu phổ thông cho các cổ đông hiện hữu và các đối tác tiềm năng để bổ sung vốn kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 17 tháng 01 năm 2019, số lượng cổ phiếu đã bán được là 3.600.000, thu đủ 90.000.000.000 VND và đã tiến hành điều chỉnh vốn điều lệ tăng lên 300.000.000.000 VND, mục đích phát hành: dùng để sử dụng cho dự án Chung cư Bình Tân (Chung cư Milky Way) Phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh.
- Do trong năm 2023, thủ tục pháp lý của dự án Milky Way vẫn chưa có tiến triển nên công ty vẫn chưa sử dụng đến số tiền đã thu, tiếp tục gửi ngân hàng có kỳ hạn toàn bộ số tiền 90.000.000.0000 đồng để gia tăng lợi nhuận cho Công ty

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NỘI BỘ CÔNG TY:

1. Cơ cấu cổ đông:

Trong kỳ chốt danh sách cổ đông ngày 27/11/2023, tổng số lượng cổ đông là **321** cổ đông, biến động giảm 26,4 % (giảm 115 cổ đông) so với cùng kỳ năm 2022, trong đó đa số là thay đổi của cổ đông cá nhân trong nước tỷ lệ chuyển dịch giảm 27,6%.

- Thống kê chi tiết cơ cấu cổ đông NĐTC năm 2023 như sau:

Đối tượng	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ	Số lượng cổ đông		
			Năm 2022	Năm 2023	tăng/giảm
1. Trong nước	29.852.047	99,50%	420	304	-116
1.1 Cá nhân	9.329.330	31,01%	395	289	-106
1.2 Tổ chức	20.522.717	68,41%	25	15	-10
2. Nước ngoài	147.953	0,50%	16	17	+1
2.1 Cá nhân	32.108	0,11%	11	11	0
2.2 Tổ chức	115.845	0,39%	5	6	+1
CỘNG:	30.000.000	100,00%	436	321	-115

2. Công bố thông tin hoạt động của doanh nghiệp:

- Công ty thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch hoạt động của DN.
- Trong niên độ tài chính, đã thực hiện 32 lượt công bố thông tin tại cổng thông tin điện tử của công ty (www.tanimex.com.vn); Sở GD&ĐT TP.HCM HOSE và UBCKNN trong đó bao gồm các loại thông tin như:
 - + Các báo cáo tài chính hàng quý, năm, báo cáo tài chính đã được kiểm toán và các loại báo cáo giải trình về báo cáo tài chính; các thông tin liên quan đến cổ đông, xin ý kiến cổ đông bằng văn bản, tổ chức đại đồng hội cổ đông thường niên.v.v.
 - + Các báo cáo quản trị nội bộ hàng quý; 6 tháng và năm; Báo cáo thường niên
 - + Các báo cáo về giao dịch nội bộ; giao dịch của người có liên quan; giao dịch của các thành viên HĐQT và Ban Điều hành

3. Chăm lo đời sống cho người lao động:

- a) Tình hình lao động: số lao động bình quân năm 2023 là 100 người, giảm 05 lao động (nghỉ hưu, chuyển công tác).
- b) Chăm lo đời sống cho người lao động:
 - Thực hiện tốt các chính sách về bảo hiểm, tiền lương, chính sách, phụ cấp ... cho người lao động.
 - Thực hiện đào tạo nội bộ và nâng cao nghiệp vụ trong năm với kinh phí 36.960.000 đồng (12 lượt nhân sự).
 - Tiếp tục triển khai chương trình hỗ trợ cho CBNV vay lãi suất 0% giúp ổn định kinh tế gia đình cho 75 lượt CB-NV, tổng số tiền giải ngân là 1,480.000.000 đồng;
 - Chăm lo cho con em CBNV trong Tanimex group cụ thể như sau: khen thưởng 112 cháu có thành tích học tập xuất sắc và trao 50 suất học bổng Tanimex, tổng trị giá chương trình 224.000.000 đồng.
 - Chăm sóc sức khỏe cho người lao động:
 - + Khám sức khỏe tổng quát định kỳ 1 năm 1 lần giúp người lao động theo dõi thường xuyên và đảm bảo được sức khỏe tốt, riêng đối với lao động nữ được quan tâm hơn thông qua chế độ khám phụ khoa 02 lần/năm
 - + Thăm hỏi, trợ cấp sức khỏe cho 43 lượt lao động ốm đau, nằm viện, bệnh nan y .v.v. trị giá 93.000.000 đồng
 - Thu nhập bình quân năm 2023 người lao động là **20.337.000** đồng/người/tháng, tăng 10% so với năm 2022.
- c) Cải tiến môi trường làm việc:

- Công ty đã hoàn thành việc cải tạo mới trụ sở Tanimex tại 325 Lý Thường Kiệt, tạo diện mạo mới cho công ty cũng như trang bị lại hệ thống máy móc thiết bị, nâng cấp và hiện đại hóa phương thức hoạt động nội bộ, nâng cao giá trị thương hiệu và hiệu suất lao động.

III. KẾT LUẬN:

Niên độ tài chính 2023 đã kết thúc trong bối cảnh công ty Tanimex vẫn chưa có sự tăng trưởng trong lĩnh vực bất động sản bởi vì hồ sơ pháp lý của cả 2 dự án trọng tâm vẫn chưa có những tiến triển khả quan nào.

Tuy nhiên, Ban Điều Hành công ty đã linh hoạt trong công tác điều hành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đặc biệt là kiểm soát nội bộ, kiểm soát chi phí, kết quả là đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu cả về doanh thu và lợi nhuận, chăm lo tốt cho đội ngũ và thực hiện đúng cam kết với cổ đông về việc chi tạm ứng cổ tức năm 2023 đủ 25%/năm.

Trên đây là báo cáo của Ban điều hành về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD niên độ tài chính 2023 (từ 01/10/2022 đến 30/9/2023), kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình.

Tp.HCM ngày 18 tháng 12 năm 2023



TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN QUANG TRƯỜNG



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023 (Niên độ từ ngày 01/10/2022 đến 30/9/2023)

I. CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- Căn cứ nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/1/2020, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2020-2025) đã được Đại hội đồng cổ đông bầu gồm 06 thành viên sau đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thành viên Không điều hành	Thành viên Điều hành	Thành viên Độc lập
1	Ông Nguyễn Minh Tâm	Chủ tịch	✓		
2	Ông Trần Quang Trường	Phó chủ tịch		✓ Tổng giám đốc	
3	Bà Trần Thị Thanh Nhân	Thành viên	✓		
4	Bà Nguyễn Thị Thu Giang	Thành viên độc lập kiêm Chủ tịch Ủy Ban Kiểm Toán			✓
5	Ông La Ngọc Thông	Thành viên	✓		
6	Ông Phạm Ngọc Liêm	Thành viên độc lập			✓

II. ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĐTC 2023:

1. Kết quả kinh doanh năm 2023:

- Tổng doanh thu năm 2023 thực hiện **đạt 106,5%** kế hoạch tương ứng số tiền **257.403.312.324** và Lợi nhuận sau thuế **đạt 110,3%** so với kế hoạch đề ra, tương ứng số tiền là **105.439.256.863** đồng.
- Mức cổ tức 2023 đã tạm ứng cho cổ đông 25%/năm, hoàn thành mức cam kết tại nghị quyết đại hội đồng cổ đông tương ứng số tiền 75.000.000.000 đồng. Ngoài ra công ty cũng đã chi bổ sung thêm 5% cổ tức năm 2022 theo nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/1/2023 cho cổ đông trị giá 15.000.000.000 đồng.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám Đốc và Ban Điều Hành công ty:

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và Ban Điều Hành trong việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quyết định của HĐQT, cụ thể như sau:

2.1. Phương pháp giám sát:

- HĐQT kết hợp chặt chẽ với Ủy Ban Kiểm Toán nắm rõ tình hình hoạt động, theo dõi chỉ đạo và triển khai nghị quyết trong quá trình thực tiễn để kịp thời có những định hướng, hỗ trợ nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ đã đề ra;
- Yêu cầu Tổng Giám đốc và Ban Điều hành thực hiện việc báo cáo tình hình hoạt động trong các cuộc họp định kỳ hàng quý của HĐQT;
- Thường xuyên xem xét kết quả thực hiện 06 tháng và tổng kết năm của Ban Điều hành nhằm theo sát các hoạt động kinh doanh của công ty
- Phân công Chủ tịch Ủy Ban Kiểm toán và người phụ trách quản trị giám sát việc công bố thông tin của công ty, đảm bảo công khai minh bạch trong hoạt động

2.2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám Đốc:

a) Công tác điều hành nhiệm vụ SXKD năm 2023:

- Điều hành công tác quản lý đúng thẩm quyền, có trách nhiệm, nhiều hình thức đổi mới sáng tạo trong công tác đào tạo đội ngũ.
- Báo cáo kịp thời, đầy đủ về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD cho HĐQT
- Đối với những chủ trương thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT đều có tờ trình xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT trước khi triển khai.
- Trong năm 2023, Tổng Giám đốc đã điều hành các Phòng, Ban, đơn vị đạt được kết quả kinh doanh như sau:

STT	Diễn giải	Kế hoạch 2023	Thực Hiện Năm 2023	So sánh TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	241.600.000.000	257.403.312.324	106,5%
2	Tổng chi phí	124.600.000.000	127.855.389.460	102,6%
3	Lợi nhuận trước thuế	117.000.000.000	129.547.922.864	110,7%
4	Lợi nhuận sau thuế	95.600.000.000	105.439.256.863	110,3%

- Tạm ứng cổ tức 25% tương ứng số tiền 75.000.000.000 đồng.

b) Công tác nhân sự - chăm lo đời sống NLD:

Tổng Giám Đốc đã làm tốt các chính sách chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho CBCNV công ty, cụ thể như:

- Thực hiện đầy đủ các chính sách của công ty đối với NLD theo Thỏa ước lao động tập thể về chăm sóc sức khỏe; chế độ Bảo hiểm y tế; bảo hiểm XH, thưởng các dịp lễ, tết; học bổng cho con em NLD có thành tích tốt; chế độ nghỉ mát và các chế độ khác.

c) Công tác quản trị nội bộ và công bố thông tin:

- Về công tác quản trị nội bộ: tuân thủ Quy chế nội bộ về quản trị của công ty; đảm bảo việc báo cáo tình hình quản trị hàng quý, 6 tháng và hàng năm theo quy định của nghị định 155/2020/NĐ-CP và thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020
- Về công tác công bố thông tin: kịp thời công bố các thông tin lên website và các cổng thông tin điện tử của Sở Giao Dịch CK Tp.HCM; Ủy Ban CK Nhà Nước theo quy định tại thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020.
- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

d) Kết quả giám sát đối với người điều hành khác:

- Ban điều hành công ty gồm Tổng Giám Đốc và 01 Phó Tổng Giám Đốc và Kế Toán Trưởng
- Trong công tác điều hành giữa Ban TGD đã có Bảng phân công nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của Tổng Giám Đốc cho Phó Tổng đầy đủ rõ ràng, và được thể hiện bằng các Giấy Ủy Quyền.
- Phó Tổng Giám Đốc tham gia điều hành hoạt động SXKD theo đúng thẩm quyền và tham mưu, hỗ trợ Tổng giám Đốc tốt công tác nghiệp vụ chuyên môn.

3. Nhận xét chung:

Ban điều hành đã điều hành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh với tinh thần trách nhiệm cao, sáng tạo, linh hoạt và dẫn dắt đội ngũ cán bộ quản lý cùng làm việc với sự đoàn kết, thống nhất cao, tuân thủ điều lệ, quy chế công ty và đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được hội đồng quản trị giao cho.

IV- HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2023**1. Tổng kết các cuộc họp và quyết định của HĐQT:**

- Các thành viên HĐQT làm việc theo Quy chế hoạt động của HĐQT, các thành viên đều cam kết hoàn thành trách nhiệm vai trò của mình trong việc tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT cũng như đưa ra các quyết định quan trọng phục vụ kịp thời cho việc triển khai hoạt động kinh doanh
- Chế độ làm việc của HĐQT đảm bảo việc tổ chức cuộc họp định kỳ mỗi quý 1 lần, nội dung làm việc đúng thẩm quyền và đảm bảo quy chế quản trị công ty. Trong niên độ tài chính năm 2023, HĐQT đã tiến hành 05 cuộc họp định kỳ.
- Tổng kết Tình hình tham dự các cuộc họp của các thành viên như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Minh Tâm	Chủ tịch	08/01/2020	5/5	100%	
2	Trần Quang Trường	Phó Chủ tịch, TGD	08/01/2020	5/5	100%	
3	Nguyễn Thị Thu Giang	TV độc lập kiêm Chủ tịch Ủy Ban Kiểm Toán	08/01/2020	5/5	100%	
4	La Ngọc Thông	Thành viên	08/01/2020	5/5	100%	
5	Phan Ngọc Liêm	Thành viên độc lập	08/01/2020	5/5	100%	
6	Trần Thị Thanh Nhân	Thành viên	08/01/2020	5/5	100%	

2. Các quyết định của HĐQT đã ban hành (từ 1/10/2022 đến 30/9/2023):

- Trong năm ban hành 12 quyết định theo thẩm quyền, phục vụ nhiệm vụ SXKD, cụ thể:

Stt	Số Nghị quyết/ QĐ	Ngày	Nội dung
1	01/2023/QĐ-HĐQT	01/11/2022	Thông báo ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu chứng khoán (tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022 và tạm ứng cổ tức đợt 2-2022)
2	02/2023/QĐ-HĐQT	01/11/2022	Sửa đổi quy chế công bố thông tin công ty Tanimex (lần

			5) đính kèm quy chế bản chính
3	03/2023/QĐ-HĐQT	10/11/2022	Cử cán bộ đi công tác hoa kỳ
4	04/2023/QĐ-HĐQT	12/1/2023	QĐ tái bổ nhiệm Tổng Giám Đốc
5	05/2023/QĐ-HĐQT	12/1/2023	QĐ tái bổ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc
6	06/2023/QĐ-HĐQT	12/1/2023	QĐ tái bổ nhiệm Kế toán trưởng
7	07/2023/QĐ-HĐQT	12/1/2023	Tái bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty
8	08/2023/QĐ-HĐQT	27/2/2023	Cử cán bộ đi công tác Hoa Kỳ
9	09/2023/QĐ-HĐQT	4/4/2023	Cử cán bộ đi công tác Hà Nội
10	10/2023/QĐ-HĐQT	14/4/2023	Cử cán bộ đi công tác Hà Nội
11	11/2023/QĐ-HĐQT	24/4/2023	Về việc thông báo ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu chứng khoán (chỉ cổ tức bằng tiền mặt năm 2022 còn lại và tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2023)
12	12/2023/QĐ-HĐQT	19/9/2023	thông qua giao dịch giữa công ty và người có liên quan phát sinh từ ngày 01/10/2023 đến ngày 30/9/2024

3. Đánh giá sự độc lập của các thành viên độc lập HĐQT

Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đảm bảo số lượng thành viên độc lập HĐQT chiếm 1/3 bao gồm hai (02) thành viên gồm: Ông Phan Ngọc Liêm và Bà Nguyễn Thị Thu Giang. Trong niên độ tài chính 2022, theo đánh giá chung của HĐQT về hoạt động của 02 thành viên độc lập này như sau:

- Tham gia tích cực vào công tác xây dựng chiến lược, hoạch định kế hoạch SXKD công ty và thảo luận các nội dung tại các cuộc họp.
- Đảm bảo sự độc lập và khách quan khi tham gia biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT và không bị mối quan hệ hay tình cảm cá nhân với các thành viên khác của HĐQT chi phối ảnh hưởng đến quyết định của mình.
- Tham gia phản biện mang tính xây dựng, đóng góp trong các cuộc họp HĐQT và có tính độc lập trong đánh giá, nhận xét đặc biệt là với vai trò được phân công là Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm Toán, Bà Nguyễn Thị Thu Giang đã thể hiện tốt nhiệm vụ của mình trong việc giám sát công tác quản trị công ty và các giao dịch nội bộ, đảm bảo hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ quy định pháp luật

4. Đánh giá hoạt động của Ủy Ban Kiểm Toán trực thuộc HĐQT

Ngày 07/12/2020, thực hiện theo quy định của Luật Doanh Nghiệp 2019, HĐQT đã ký QĐ bổ nhiệm lại Ủy Ban Kiểm Toán (thay cho Ban Kiểm Toán Nội Bộ) gồm 03 thành viên HĐQT kiêm nhiệm cụ thể là:

- ① Bà Nguyễn Thị Thu Giang – thành viên độc lập HĐQT - Chủ tịch Ủy Ban KT
- ② Ông La Ngọc Thông - thành viên HĐQT không điều hành - thành viên UBKT
- ③ Ông Phan Ngọc Liêm – thành viên độc lập HĐQT - thành viên UBKT

Trong niên độ tài chính vừa qua, các thành viên đã thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Trong niên độ đã tiến hành 02 phiên họp định kỳ với các công tác trọng tâm:
 - + Tổ chức công tác kiểm toán nội bộ các báo cáo quý, báo cáo 06 tháng và báo cáo kiểm toán năm 2023 của Tổng Giám Đốc
 - + Giám sát việc thực hiện Quy chế Quản Trị công ty và việc tổ chức công bố thông tin của công ty theo quy định của Pháp luật hiện hành.
- Tham dự đầy đủ 05 phiên họp của HĐQT và tiếp cận đầy đủ các nội dung, nghị quyết của HĐQT .
- Đảm bảo tính độc lập, khách quan và tuân thủ quy định khi lập báo cáo kiểm toán nội bộ.

5. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị công ty trong năm 2023 đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản trị công ty phù hợp quy định pháp luật hiện hành, cụ thể:

- Đảm bảo yêu cầu về cơ cấu số lượng thành viên độc lập, số lượng thành viên không điều hành và số lượng cuộc họp theo đúng quy định của pháp luật.
- Xác định rõ ràng vai trò của thành viên không điều hành, thành viên độc lập đồng thời tách biệt về vai trò của Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám Đốc (chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm TGD) đã thể hiện sự minh bạch, độc lập giữa HĐQT và Ban điều hành, phân chia quyền hạn trong các quyết định, từ đó tăng trách nhiệm và tính độc lập của cả hai bên.
- Đảm bảo tư cách thành viên HĐQT, không thành viên nào đồng thời là thành viên HĐQT của quá năm (05) công ty khác. Cùng nhau duy trì hoạt động thường xuyên thông qua nhiều hình thức như họp định kỳ, trao đổi bằng điện thoại, email.v.v. nhằm

thông tin kịp thời đầy đủ tình hình hoạt động công ty, đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trách nhiệm theo đúng Điều lệ và đảm bảo lợi ích cho cổ đông công ty.

V- CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT

1. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT và các tiểu ban năm 2023:

- Căn cứ nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/1/2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên đã phê duyệt thù lao HĐQT và các Tiểu Ban số tiền là 900.000.000 đồng (chín trăm triệu đồng), trong đó bao gồm:

1.1. Mức Thù lao đối với từng thành viên HĐQT (từ 01/10/2022 đến 30/9/2023):

STT	Họ và tên	Chức vụ	Từ 01/10/2022 đến 31/01/2023	Từ 01/02/2023 đến 30/9/2023	Tổng thù lao đã chi trả cả năm
1	Nguyễn Minh Tâm	Chủ tịch HĐQT	12.000.000	12.000.000	144.000.000
2	Trần Quang Trường	Phó Chủ tịch HĐQT, TGD	10.000.000	10.000.000	120.000.000
3	Nguyễn Thị Thu Giang	TV độc lập HĐQT, Chủ tịch UBKT	8.000.000	10.000.000	112.000.000
4	La Ngọc Thông	TV HĐQT	6.000.000	10.000.000	104.000.000
5	Trần Thị Thanh Nhân	TV độc lập HĐQT	6.000.000	10.000.000	104.000.000
6	Phan Ngọc Liêm	TV HĐQT	6.000.000	10.000.000	104.000.000
	TỔNG CỘNG				688.000.000

1.2. Tổng hợp thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và các tiểu ban:

STT	Nội dung diễn giải	Chi phí 1 năm
1	Thù lao HĐQT	688.000.000
2	Chi phí hội họp; chi hoạt động và công tác trong năm	98.000.000
3	Thù lao các tiểu ban	114.000.000
	Tổng cộng	900.000.000

2. Tiền lương, thưởng của Chủ tịch HĐQT, TGD và Người Quản Lý:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Định mức thù lao/lương/tháng từ 01/02/2023	Thưởng HKKD 2023	Quyền lợi khác
A- HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					
1	Nguyễn Minh Tâm	Chủ tịch HĐQT	Lương : 150.000.000 (mức cũ: 147.000.000) Thù lao HĐQT: 12.000.000	450.000.000	Không
2	Trần Quang Trường	Phó CT	10.000.000		không
3	Nguyễn Thị Thu Giang	TV độc lập kiêm Chủ tịch Ủy Ban Kiểm Toán	10.000.000	Không	không
4	La Ngọc Thông	Thành viên	10.000.000	không	không
5	Phan Ngọc Liêm	TV độc lập	10.000.000	không	Không
6	Trần Thị Thanh Nhân	Thành viên	10.000.000	không	không
B - BAN ĐIỀU HÀNH					
1	Trần Quang Trường	Tổng Giám đốc	138.000.000 (mức cũ: 126.000.000)	414.000.000	Không
3	Nguyễn Đình Minh Triết	Phó TGD	99.000.000 (mức cũ: 96.600.000)	297.000.000	Không
4	Hà Thị Thu Thảo	Kế toán trưởng	60.000.000 (mức cũ: 58.800.000)	180.000.000	Không

3. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan:

Báo cáo tình hình tăng giảm cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của công ty trong năm như sau:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Công ty Cổ phần Sản xuất - Dịch vụ Tân Bình Tanimex (Taniservice)	Tổ chức có liên quan của Ông Trần Quang Trường, Nguyễn Đình Minh Triết, Trần Hưng Lộc	4.200.000	14%	4.767.710	15,89%	Tăng tỷ lệ sở hữu Thời gian thực hiện giao dịch (09/11/2022 - 01/12/2022)
			4.767.710	15,89%	5.640.000	18,8%	Tăng tỷ lệ sở hữu

							Thời gian thực hiện giao dịch (23/12/2022 - 21/01/2023)
02	Ông Trần Hưng Lộc	Người có liên quan của Ông Nguyễn Minh Tâm, Bà Nguyễn Thụy Vân Khanh, Ông Nguyễn Đình Minh Triết, Ông Nguyễn Trung Hiếu	636.000	2,12%	400.000	1,33%	Giảm tỷ lệ sở hữu (Thời gian thực hiện giao dịch 04/11/2022 - 31/12/2022)
03	Ông Nguyễn Đình Minh Triết	Người có liên quan của Ông Nguyễn Minh Tâm, Bà Nguyễn Thụy Vân Khanh, Ông Nguyễn Đình Minh Triết, Ông Nguyễn Trung Hiếu, Bà Lê Thị Minh Thanh	79.554	0,27%	600.000	2%	Tăng tỷ lệ sở hữu (Thời gian thực hiện giao dịch 04/11/2022 - 31/12/2022)
04	Ông Nguyễn Trung Hiếu	Người có liên quan của Ông Nguyễn Minh Tâm, Bà Nguyễn Thụy Vân Khanh, Ông Nguyễn Đình Minh Triết, Ông Nguyễn Trung Hiếu, Bà Võ Nguyệt Thùy Vân	56.818	0,19%	52.018	0,17%	Giảm tỷ lệ sở hữu (Thời gian thực hiện giao dịch 04/11/2022 - 31/12/2022)
05	Bà Lê Thị Minh Thanh	Người có liên quan của Ông Nguyễn Minh Tâm, Bà Nguyễn Thụy Vân Khanh, Ông Nguyễn Đình Minh Triết, Ông Nguyễn Trung Hiếu	1.401.988	4,67%	1.280.000	4,27%	Giảm tỷ lệ sở hữu (Thời gian thực hiện giao dịch 03/11/2022 - 31/12/2022)
06	Bà Lê Nguyễn Hương Dương	Người được Ủy quyền công bố thông tin, Người phụ trách quản trị Công ty	34.313	0,11%	42.267	0,14%	Tăng tỷ lệ sở hữu (Thời gian thực hiện giao dịch 15/02/2023 - 16/03/2023)

4. Giao dịch hợp đồng giữa công ty với các cá nhân/tổ chức là người có liên quan đến Người quản lý:

Trong năm, công ty có những giao dịch phát sinh với các tổ chức là người có liên quan đến người quản lý, bao gồm các ký các hợp đồng cung cấp dịch vụ cho thuê đất, cho thuê mặt bằng.v.v. và các ký hợp đồng mua hàng hóa dịch vụ, cụ thể như sau:

ST T	Thông tin về đối tượng thực hiện hợp đồng, giao dịch	Mối quan hệ với công ty	Thông tin về các hợp đồng, giao dịch		
			Số ngày HĐ, NQ, QĐ	Nội dung	Giá trị (Chưa VAT)
1	- Tên: Công ty Cổ phần Sản xuất - Dịch vụ Tân Bình	- Công ty liên kết, cổ đông lớn. - Tổ chức có	- Hợp đồng số: 43/HĐKT-2018, ngày: 16/11/2018	Dịch vụ cung cấp nước sinh hoạt tại các kho xưởng phục vụ hệ thống PCCC (còn hiệu lực)	13.300 đ/m3

	Tanimex (Taniservice) - Số ĐKSH: Số 0304563607 - Địa chỉ: Lầu 3-475D Lê Trọng Tấn, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú, TP.HCM	liên quan của Ông Trần Quang Trường, Nguyễn Đình Minh Triết, Trần Hưng Lộc, Bà Nguyễn Thị Xiêm	- Hợp đồng số: 01/HĐKT-2019, ngày: 25/09/2019 - Phụ lục hợp đồng số 01 ngày 19/09/2022	Thuê văn phòng tại KCN Tân Bình	69.120.000 đ/tháng
			Hợp đồng số: 47/HĐKT-2019, ngày: 01/10/2019	Dịch vụ cung cấp nước sinh hoạt tại Tòa nhà văn phòng KCN Tân Bình	13.300 đ/m ³
			- Hợp đồng số: 02/KCN - HĐTICC - 2009 ngày 22/12/2009	Tiền thuê hồ bơi, hội quán	272.727.600 đ
			- Hợp đồng số: 03/KCN - HĐTĐ ngày 01/07/2003	Phí duy tu	12.417.216 đ
			- Hợp đồng số: 08/KCN-HĐTĐ-2004 ngày 16/09/2004	Phí duy tu	26.644.800 đ
			- Hợp đồng số: 09/KCN-HĐTĐ-2002 ngày 06/06/2002	Phí duy tu	413.904.960 đ
			- Hợp đồng số: 04/KCN-HĐTĐ-2003 ngày 01/08/2003	Phí duy tu	241.982.160 đ
			- Hợp đồng số: 70/KCN-HĐXLNT ngày 31/12/2007	Phí xử lý nước thải	8.969 đ/m ³
			- Hợp đồng số: 07/KCN-HĐKT-2012 ngày 17/04/2012	Thuê trạm cấp nước KCN	9.000.000 đ/1 tháng
2	- Tên: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Minh Phát - Số ĐKSH: Số 031164097 - Địa chỉ: Lầu 4-475D Lê Trọng Tấn, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú, TP.HCM	- Công ty liên kết, cổ đông lớn. - Tổ chức có liên quan của Ông Trần Quang Trường, Nguyễn Đình Minh Triết, Ông Nguyễn Trung Hiếu, Bà Võ Nguyệt Thùy Vân.	- Hợp đồng số: 06/HĐ.QLDA-MP 2022 ngày 28/03/2022	Tư vấn quản lý dự án thi công xây dựng công trình địa điểm kho số 8, cụm 6, đường CN 13 KCN Tân Bình, P. Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. HCM	295.099.200 đ (Thanh lý 15/12/2022)
			- Hợp đồng số: 43/HĐDV-2014, ngày: 28/10/2014 - Phụ lục hợp đồng số 04 ngày 23/02/2022 - Phụ lục hợp đồng số 05 ngày 23/02/2022 - Phụ lục hợp đồng số 06 ngày 04/05/2023	Cung ứng và sử dụng điện tại KCN Tân Bình	3.284 đ/kw
			- Hợp đồng số: 04/HĐTM-2020, ngày: 28/08/2020	Thuê mái kho xưởng số 18 KCN Tân Bình mở rộng, P. Bình Hưng Hòa, Q. Tân Phú, thời hạn 20 năm.	200.000.000 đ/năm

			Hợp đồng số: 01/HĐTM-2022, ngày: 01/07/2022	Thuê mái kho xưởng số 7 KCN Tân Bình, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, thời hạn 20 năm.	75.000.000 đ/năm
			- Hợp đồng số: 02/HĐKT-2019, ngày: 25/09/2019 - Phụ lục hợp đồng số 01 ngày 19/09/2022 - Phụ lục hợp đồng số 02 ngày 29/09/2023	Thuê văn phòng tại KCN Tân Bình	57.120.000 đ/tháng
			- Hợp đồng số: 06/HĐDV-2021, ngày: 31/12/2021 - Phụ lục hợp đồng số 01 ngày 19/08/2022	Ủy thác quản lý và kinh doanh hệ thống kho xưởng KCN Tân Bình	4,1% trên doanh thu trước thuế
			Hợp đồng số: 07/HĐDV-2021, ngày: 31/12/2021 Phụ lục hợp đồng số 01 ngày 14/01/2022 Phụ lục hợp đồng số 02 ngày 31/08/2023	Dịch vụ quản lý Tòa nhà văn phòng KCN Tân Bình	144.000.000 đ/tháng
			- Hợp đồng số: 02/HĐKT ngày 01/03/2021	Phí hợp tác đầu tư quản lý & khai thác mặt bằng	480.000.000 đ
			- Hợp đồng số: 04/HĐTĐ-2015 ngày 10/08/2015	Phí duy tu	94.362.240 đ
			- Hợp đồng số: 01/HĐNT-2020 ngày 31/07/2020	Dịch vụ bảo trì tòa nhà	Hợp đồng nguyên tắc
			- Hợp đồng số: 08/HĐNT-2019 ngày 20/09/2019	Dịch vụ bảo trì kho xưởng	Hợp đồng nguyên tắc
			Hợp đồng số: 04/HĐKT-KD/2023 ngày 27/4/2023	Bán hệ thống pallet kho lạnh	2.200.000.000 đ (Đã thanh lý)
			- Hợp đồng số: 03/HĐKT-2022, ngày: 18/10/2022 - Phụ lục hợp đồng số 01 ngày 15/12/2022 - Phụ lục hợp đồng số 02 ngày 01/03/2023 - Phụ lục hợp đồng số 03 ngày 28/04/2023	Thuê Kho xưởng số 8 (kho lạnh) và thuê hệ thống Pallet tại Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, KCN Tân Bình	331.765.200 đồng/tháng và 75.000.000 đồng/tháng (Thanh lý vào ngày 26/09/2023)
			- Hợp đồng số: 02/HĐKT-2023, ngày: 28/09/2023	Thuê Kho xưởng số 8 (kho lạnh) tại Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, KCN Tân Bình	250.000.000 đồng/tháng
			- Hợp đồng số: 03/HĐKT-2023, ngày:	Thuê hệ thống Pallet tại Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, KCN	25.000.000 đồng/tháng

			28/09/2023	Tân Bình	
3	- Công ty Cổ phần Dịch vụ Giáo dục Trí Đức - Số ĐKSH: Số 0303822792 - Địa chỉ: 05 Thoại Ngọc Hầu, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM	- Công ty Liên kết. - Tổ chức có liên quan đến Ông Nguyễn Minh Tâm, Trần Quang Trường, Bà Lê Nguyễn Hường, Bà Nguyễn Thụy Vân Khanh.	- Hợp đồng thuê nhà, ngày 16/05/2005 - Phụ lục hợp đồng số 04/PLHĐ ngày 18/06/2020	Thuê trường mầm non tại KCN Tân Bình, thời hạn 5 năm (01/08/2020-31/07/2025)	60.000.000 đ/tháng
			- Hợp đồng số: 02/HĐKT-2010, ngày: 31/12/2010 - Phụ lục hợp đồng số 02/PLHĐKT-2020 ngày 18/06/2020	Thuê Tòa nhà tại KCN Tân Bình, thời hạn 5 năm (01/11/2020-30/10/2025)	400.000.000 đ/tháng
			- Hợp đồng số: 01/2023 ngày: 20/02/2023	Mua xe ô tô 51F-034.27	200.000.000 đ
			- Hợp đồng số: 03/KCN-HĐKT-2022	Thuê mặt bằng	18.181.000 đ/tháng
4	- Tên: Công ty Cổ phần Đầu tư & Dịch vụ Tân Phú - Số ĐKSH: 0314033888 - Địa chỉ: Lầu 2 - 475D Lê Trọng Tấn, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú, TP.HCM	- Tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Trung Hiếu.	- Hợp đồng số: 07/HĐTC/2023 ngày 21/07/2023	Thiết kế, thi công bổ sung hệ thống chữa cháy tự động - Báo cháy tự động - Đèn thoát hiểm Exit và đèn chiếu sáng khẩn cấp” tại công trình “Kho, nhà xe cao tầng số 1” tại đường CN11 và CN13, KCN Tân Bình, P.Tây Thạnh, Q.Tân Phú	131.619.400 đ
			- Hợp đồng số: 06/HĐTC/2022 ngày 06/06/2022	Thi công hệ thống chữa cháy ngoài nhà và cụm bơm PCCC; Thi công bể nước ngầm (345M3); Hệ thống điện cung cấp cho máy bơm + Nhà bảo vệ máy bơm cho công trình “Cụm kho xưởng số 6, 7” tại đường CN13, cụm 6, nhóm CNII, KCN Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. HCM	5.168.880.000 đ
			- Hợp đồng số: 1A/HĐTC/2023 ngày 29/03/2023	Thi công hệ thống PCCC - Báo cháy tự động - Đèn thoát hiểm; Thi công ốp cột vách bằng thạch cao, di dời tủ điện, lắp dựng cửa thoát hiểm, tháo dỡ la phòng và vệ sinh” cho công trình “Cụm kho xưởng số 6, 7” tại đường CN13, cụm 6, nhóm CNII, KCN Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. HCM	4.261.396.000 đ
			- Hợp đồng số: 01B/HĐTC/2022 ngày 18/04/2023	Cải tạo sơn nền Epoxy phòng đệm và đường giao thông khu vực nhập hàng; Cân chỉnh, nâng cấp hệ	670.800.000 đ

				thống báo cháy Vedar và bảo trì, sửa chữa hệ thống chữa cháy tự động toàn khu	
			- Hợp đồng số: 03B/HĐTC/2021 ngày 18/03/2021; Phụ lục hợp đồng ký ngày 22/11/2021	Thi công hệ thống PCCC – Báo cháy tự động – Đèn thoát hiểm; Thi công lắp đặt cụm bơm PCCC + bể nước ngầm PCCC (121M3); Thi công hệ thống điện + Nhà bảo vệ cụm bơm cho kho số 8 Tây Thạnh	2.298.771.000 đ
			- Hợp đồng số: 4A/HĐTC/2022 ngày 19/04/2022; Phụ lục hợp đồng ngày 07/06/2022 và Phụ lục hợp đồng ngày 16/09/2022	Hệ thống chữa cháy tự động - Báo cháy tự động - Đèn thoát hiểm 5, 6, 7, 8 - Vách chữa cháy giữa kho - Hệ thống quạt hút kho xưởng số 5, 6, 7, 8 - Hệ thống chữa cháy ngoài nhà 5, 6, 8 - Biện pháp thi công trong xưởng cho công trình “Cụm kho xưởng số 5, 6, 7, 8” tại đường CN13, cụm 1, nhóm CNI, KCN Tân Bình, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, TP. HCM	4.702.635.000 đ
			- Hợp đồng số: 07/HĐTC/2022 ngày 06/06/2022; Phụ lục hợp đồng ngày 16/09/2022	Hệ thống chữa cháy tự động - Báo cháy tự động - Đèn thoát hiểm 5, 6, 7, 8 - Vách chữa cháy giữa kho - Hệ thống quạt hút kho xưởng số 5, 6, 7, 8 - Hệ thống chữa cháy ngoài nhà 5, 6, 8 - Biện pháp thi công trong xưởng cho công trình “Cụm kho xưởng số 5, 6, 7, 8” tại đường CN13, cụm 1, nhóm CNI, KCN Tân Bình, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, TP. HCM	4.527.283.000 đ
			- Hợp đồng số: 08/HĐTC/2023 ngày 26/07/2023	Thi công hệ thống PCCC, hệ thống báo cháy tự động, hệ thống đèn Exit, hệ thống chống sét, hệ thống hút khói, hệ thống bù khí; Thi công bể ngầm cấp nước PCCC (315m3); Thi công hệ thống điện, Nhà bảo vệ cụm bơm; Thi công buồng thang khối văn phòng” cho công trình “Nhà kho số 10” tại đường M14, cụm 3, KCN Tân Bình mở rộng, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TP. HCM	5.888.048.760 đ
			- Hợp đồng số: 03/HĐTM-2020, ngày: 28/08/2020	Thuê mái kho xưởng số 1-6 KCN Tân Bình mở rộng, P. Bình Hưng Hòa, Q. Tân Phú	200.000.000 đ/năm
			Hợp đồng số: 01/HĐKT-2021, ngày: 28/12/2021	Thuê văn phòng tại KCN Tân Bình	29.792.000 đ/tháng (Thanh lý vào ngày 01/10/2023)

			- Hợp đồng số: 01/HĐKT-2023, ngày: 29/09/2023		12.000.000 đ/tháng
5	- Tên: Công ty Cổ phần DV Vận chuyển Thịnh Phát - Số ĐKSH: 0313726960 - Địa chỉ: Lầu 3 - 475D Lê Trọng Tấn, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú, TP.HCM	- Tổ chức có liên quan của Ông Trần Hưng Lộc.	- Hợp đồng số: 28/2023/HĐKT-CTY ngày 05/05/2023	Di dời cây xanh tại kho xưởng số 18 - KCN Tân Bình mở rộng	36.135.000 đ
			- Hợp đồng số: 08/HĐKT-2017, ngày: 14/06/2017 - Phụ lục hợp đồng số 01 ngày 28/06/2019 - Phụ lục hợp đồng số 02 ngày 20/06/2023	Thuê Garage - KCN Tân Bình, P. Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, thời hạn 20 năm	160.014.611 đ/năm
			- Hợp đồng số: 11/HĐKT-2019, ngày: 12/12/2019 - Phụ lục hợp đồng số 01 ngày 28/06/2019	Thuê Kho - Nhà xe cao tầng số 01, thời hạn 4 năm	554.436.364 đ/tháng
			- Hợp đồng số: 02/HĐTM-2020, ngày: 28/08/2020	Thuê mái kho xưởng số 1-5 KCN Tân Bình mở rộng, P. Bình Hưng Hòa, Q. Tân Phú	200.000.000 đ/năm
			Hợp đồng số: 02/HĐKT-2021, ngày: 28/12/2021 Phụ lục hợp đồng số 01 ngày 19/09/2022	Thuê văn phòng tại KCN Tân Bình	29.204.000 đ/tháng
			- Hợp đồng số: 11/HĐTX-2016 ngày 29/07/2016 - Phụ lục hợp đồng số 1 ngày 01/11/2016 - Phụ lục hợp đồng số 2 ngày 08/07/2019 - Phụ lục hợp đồng số 3 ngày 01/10/2019 - Phụ lục hợp đồng số 4 ngày 31/07/2021	Công ty Tanimex thuê xe Sienna 51A 483.66 (2012)	126.000.000 đ/Quý
			- Hợp đồng số: 11/2023/HĐKT-CTY ngày 01/04/2023	Công ty Tanimex thuê xe CRV 51F 968.70	51.000.000 đ/Quý
			- Hợp đồng số: 58/2019/HĐKT-CTY ngày 30/09/2019 - Phụ lục hợp đồng số 1 ngày 1/07/2021 - Phụ lục hợp đồng số 2 ngày 30/09/2022	Công ty Tanimex thuê xe BMW 51G-555.87 Công ty Tanimex thuê xe Mercedes 51F 060.06	120.000.000 đ/Quý 99.000.000 đ/Quý
			- Hợp đồng số: 50/2023/HĐKT-CTY ngày 01/10/2023 - Phụ lục hợp đồng số 2	Công ty Tanimex thuê xe Camry 51K-913.08	75.000.000 đ/Quý

			ngày 01/07/2021		
			- Hợp đồng số: 36/2022/HĐKT-CTY ngày 01/10/2022	CP duy tu chăm sóc cây xanh, thăm cỏ và vệ sinh lòng lề đường tại KCN TB	3.088.800.000 đ
			- Hợp đồng số: 28/2020/HĐKT-CTY ngày 04/05/2020	CP dịch vụ thu gom vận chuyển rác	6.619.392 đ
			- Hợp đồng số: 52/2022/HĐKT-CTY ngày 28/11/2022	Công tác sửa chữa hệ thống chiếu sáng KCN TB II (thay mới và sửa chữa)	51.189.400 đ
			- Hợp đồng số: 55/2022/HĐKT-CTY ngày 16/12/2022	Công tác duy tu sửa chữa hệ thống CSCC KCN Tân Bình (kế hoạch 2023 - khu vực đường Tây Thạnh, CN8,9,10,11,12 Nhóm CNII, III)	323.599.000 đ
			- Hợp đồng số: 53/2022/HĐKT-CTY ngày 31/12/2022	Tiền thuê xe 51F - 96870 tháng 01+02+03/2023	51.000.000 đ
			- Hợp đồng số: 08/2023/HĐKT-CTY ngày 11/01/2023	Công tác "Sửa chữa hệ thống CSCC các tuyến đường nội bộ KCN TB (đợt 1)	120.595.150 đ
			- Hợp đồng số: 44/2023/HĐKT-CTY ngày 10/08/2023	Sửa chữa hệ thống chiếu sáng công cộng các tuyến đường nội bộ KCN Tân Bình (đợt 2)	21.959.080 đ
			- Hợp đồng số: 24/2023/HĐKT-CTY ngày 17/06/2023	CP nạo vét hồ ga thoát nước KCN TB I+II năm 2023	380.015.000 đ
			- Hợp đồng số: 06/KCN-HĐXLNT ngày 01/12/2017	Phí xử lý nước thải	8.969 đ/m3
6	- Tên: Công ty CP Dịch Vụ Hưng Phát - Số ĐKSH: 0302748352 - Địa chỉ: 111 Đường Số 18, Khu Phố 2, Phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, TP. HCM	- Cổ đông lớn - Tổ chức có liên quan của Ông Trần Hưng Lộc	- Hợp đồng số: 01/HĐKT-2022 ngày: 01/06/2022	Thuê cửa hàng bán lẻ xăng dầu	120.000.000 đ/tháng (Thanh lý vào ngày 01/10/2023)
			- Hợp đồng số: 01/HĐKT-2023 ngày 28/09/2023		120.000.000 đ/tháng
			Hợp đồng số: 008888/HĐ-TNKX ngày 25/09/2020	Thuê mái kho xưởng số 1-1 và 1-2 KCN Tân Bình mở rộng, P. Bình Hưng Hòa, Q. Tân Phú	200.000.000 đ/năm
			- Hợp đồng số: 05/KCN-HĐTĐ-2003 ngày 04/08/2003	Phí duy tu	107.083.200 đ
			Hợp đồng số: 02/KCN-HĐ XLNT ngày 12/06/2018	Phí xử lý nước thải	8.969 đ/m3
7	- Tên: Công ty Cổ phần Tư Vấn Đầu Tư	- Tổ chức có liên quan của Công ty	- Hợp đồng số: 10/HĐ.TVGS-GT 2022 ngày 28/03/2022	Tư vấn quản lý dự án thi công xây dựng công trình địa điểm kho số 8, cụm 6, đường CN 13 KCN Tân Bình, P. Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. HCM	317.520.000 đ Thanh lý 12/12/2022

	- Số ĐKSH: 0312910290 - Địa chỉ: Lầu 2, Số 475D Lê Trọng Tấn, P. Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, TP. HCM	- Tổ chức có liên quan của Bà Trần Phan Khánh Linh.	- Hợp đồng số: 03/HĐKT-2021, ngày: 28/12/2021 Phụ lục hợp đồng số 01 ngày 19/09/2022	Thuê văn phòng tại KCN Tân Bình	10.192.000 đ/tháng
			- Hợp đồng số: 01/HĐTM-2020 ngày 28/08/2020	Thuê mái kho xưởng số 1-3 và 1-4 KCN Tân Bình mở rộng, P. Bình Hưng Hòa, Q. Tân Phú	200.000.000 đ/năm

V. CÔNG TÁC TRỌNG NĂM TRONG NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2024 (từ 1/10/2023 đến 30/9/2024):

1. Đối với công tác quản trị:

- Nâng cao tính minh bạch trong quản trị doanh nghiệp, trách nhiệm quản lý rủi ro trong công tác tài chính kế toán
- Đề cao tính minh bạch trong mọi hoạt động của công ty và tính trách nhiệm của các thành viên độc lập HĐQT
- Nâng cao năng lực của bộ máy quản lý, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới
- Chuẩn hóa các quy trình làm việc nhằm đảm bảo tính tuân thủ quy định pháp luật và nâng cao sự chuyên nghiệp trong công tác điều hành
- Xây dựng phương án đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý, trẻ hóa đội ngũ, chuẩn bị nguồn nhân lực kế thừa ở cấp quản lý điều hành

2. Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kiểm soát tốt và nâng cao hiệu quả đối với những nhóm ngành nghề chính và thường xuyên của công ty như hoạt động cho thuê kho xưởng, văn phòng để làm nền tảng đảm bảo duy trì hoạt động công ty
- Tập trung nhân lực theo sát và thúc đẩy tiến độ thủ tục pháp lý của 02 trọng điểm gồm Nhà ở XH và chung cư Milky Way để triển khai sớm và mang về doanh thu lợi nhuận cho công ty
- Chăm lo tốt cho đời sống và lợi ích CNCNV đồng thời đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

3. Công bố danh mục các hợp đồng, giao dịch được ký kết giữa công ty và cá nhân/tổ chức có liên quan đến người quản lý công ty:

Từ ngày 1/10/2023 đến ngày 30/9/2024, dự kiến công ty Tanimex sẽ ký các hợp đồng, giao dịch về việc mua, bán hàng hóa và các dịch vụ với các tổ chức là người có liên quan đến Người quản lý công ty, cụ thể:

STT	Danh sách người có liên quan	Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Nội dung giao dịch	Dự kiến giá trị giao dịch trong NĐTC từ 01.10.2023 - 30.09.2024
1	Công ty CP SX Dịch Vụ Tân Bình Tanimex (Taniservice)	- Cổ đông lớn. - Công ty liên kết. - Tổ chức có liên quan đến Ông Trần Quang Trường, Nguyễn Đình Minh Triết, Trần Hưng Lộc, Bà Nguyễn Thị Xiêm.	Thuê mặt bằng; cung cấp điện - nước; xử lý nước thải; duy tu CSHT; mua bán nhiên liệu; dịch vụ nhà hàng...	3.000.000.000 đ
2	Công ty CP Đầu Tư và Phát Triển Minh Phát	- Cổ đông lớn. - Công ty liên kết. - Tổ chức có liên quan đến Ông Trần Quang Trường, Nguyễn Đình Minh Triết, Nguyễn Trung Hiếu, Bà Võ Nguyệt Thùy Vân.	Thuê mặt bằng; cung cấp điện - nước; xử lý nước thải; duy tu CSHT; dịch vụ quản lý kho xưởng; quản lý tòa nhà; quản lý dự án...	20.000.000.000 đ
3	Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức	- Công ty liên kết. - Tổ chức có liên quan đến Ông Nguyễn Minh Tâm, Trần Quang Trường, Phan Ngọc Liêm, Bà Lê Nguyễn Hương Dương, Bà Nguyễn Thụy Vân Khanh.	Thuê mặt bằng; dịch vụ du lịch lễ hành; tổ chức sự kiện...	8.000.000.000 đ
4	Công ty CP Đầu Tư và Dịch Vụ Tân Phú	Tổ chức có liên quan đến Ông Nguyễn Trung Hiếu	Thi công, xây dựng, thiết kế, giám sát công trình; thi công, cung cấp, lắp đặt hệ thống PCCC...	20.000.000.000 đ
5	Công ty CP Dịch Vụ Hưng Phát	- Cổ đông lớn. - Tổ chức có liên quan đến Ông Trần Hưng Lộc, Bà	Thuê mặt bằng; phí xử lý nước thải...	2.000.000.000 đ

		Nguyễn Thụy Vân Khanh.		
6	Công ty CP DV Vận chuyển Thịnh Phát	Tổ chức có liên quan đến Ông Trần Hưng Lộc	Thuê mặt bằng; cung cấp điện - nước; xử lý nước thải; duy tu CSHT; trồng và bảo dưỡng cây xanh; bảo trì hệ thống thoát nước, điện, hệ thống chiếu sáng; thu gom vận chuyển rác, vệ sinh lòng đường; mua bán, cho thuê xe ô tô; san lấp mặt bằng...	15.000.000.000 đ
7	Công ty CP Tư vấn Đầu tư Giá Trị	- Công ty Tanimex góp vốn trên 10% (19,75%)	Thuê kho xưởng, các dịch vụ tư vấn	2.000.000.000 đ
8	Công ty CP Thương mại Dịch vụ Nhựa bao bì Kiến Đức	- Công ty Tanimex góp vốn trên 10% (19,5%) - Tổ chức có liên quan đến Ông Trần Hưng Lộc.	Giá trị và nội dung giao dịch theo thực tế phát sinh, bao gồm mua bán, chuyển nhượng cổ phiếu trái phiếu (nếu có)	
9	Công ty CP Tư vấn Đầu tư Giá Trị	- Công ty Tanimex góp vốn trên 10% (19,75%)		
10	Công ty CP Thương Mại Dịch Vụ Tư Vấn Việt An	- Tổ chức có liên quan. - Cty CP ĐT và PT Minh Phát góp vốn trên 10% (45%)		

4. Công bố danh sách cá nhân, tổ chức là người có liên quan của Người quản lý (theo phụ lục đính kèm)

VI. KẾT LUẬN:

Đánh giá chung, hoạt động của HĐQT trong năm 2023 cũng không có điểm nổi trội, đột phá trong chiến lược, tuy nhiên các thành viên HĐQT đều làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, tuân thủ quy định pháp luật, giữ được nề nếp làm việc thống nhất từ trên xuống dưới, tạo sự đồng thuận nhất trí cao giữa HĐQT và Ban Điều Hành, giúp vận hành tốt hoạt động SXKD và đảm bảo được lợi ích cho cổ đông.

Trên đây là một số nội dung báo cáo về hoạt động của các thành viên HĐQT trong niên độ tài chính 2023, kính trình Đại Hội Đồng Cổ đông thông qua.

Tân Bình, ngày 18 tháng 12 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Minh Tâm





TỜ TRÌNH

V/v: thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 được lập ngày 30/09/2023 và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C ký ngày 21/11/2023.

Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 được đăng tải tại Website www.tanimex.com.vn

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình.

Tân Bình, ngày 18 tháng 12 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN MINH TÂM



TỜ TRÌNH

**V/v Phê duyệt phương án Phân Phối Lợi Nhuận năm 2023
(từ 01/10/2022 đến 30/9/2023)**

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông công ty

Để có cơ sở cho Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều Hành thực hiện việc phân phối kết quả sản xuất kinh doanh NĐTC 2023 (từ 1/10/2022 đến 30/9/2023), kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty xem xét phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận của niên độ tài chính 2023, cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 theo nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/1/2023:

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích theo nghị quyết	Thành tiền
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	100%	105.439.256.863
Chia cổ tức 25%/năm	71,1%	75.000.000.000
Thù lao HĐQT & các tiểu ban	0,9%	900.000.000
Thưởng vượt KH (15% LN vượt)	1,4%	1.475.888.529
Quỹ khen thưởng CNV	5,0%	5.271.962.843
Quỹ phúc lợi CNVV	3,0%	3.163.177.706
Quỹ phúc lợi XH	4,0%	4.217.570.275
Lợi nhuận để lại	14,6%	15.410.657.510

Do năm 2023 công ty có lợi nhuận sau thuế tăng vượt chỉ tiêu kế hoạch nên nguồn phân phối lợi nhuận sau khi trích lập các khoản mục vẫn có phần lợi nhuận để lại khá tốt (**15.410.657.510 đồng**), Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét chấp thuận phương án tăng chia cổ tức cho cổ đông thêm 5% so với nghị quyết, số tiền tương ứng 5% là : 15.000.000.000 đồng.

- Như vậy tỷ lệ chia cổ tức trình Đại hội đồng cổ đông thông qua là: 30%/năm.

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 được trích lập (nếu được chấp thuận chi cổ tức 30%/năm) cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích thực tế	Thành tiền
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	100%	105.439.256.863
Chia cổ tức 30%/năm	85,4%	90.000.000.000
Thù lao HĐQT & các tiểu ban	0,9%	900.000.000
Thưởng vượt KH (15% LN vượt)	1,4%	1.475.888.529
Quỹ khen thưởng CNV	5,0%	5.271.962.843
Quỹ phúc lợi CNVV	3,0%	3.163.177.706
Quỹ phúc lợi XH	4,0%	4.217.570.275
Lợi nhuận để lại	0,4%	410.657.510

Tp.HCM ngày 18 tháng 12 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN MINH TÂM



TỜ TRÌNH

VỀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĐTC 2024

(từ 01/10/2023 đến 30/9/2024)

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĐTC 2024:

1. KẾ HOẠCH DOANH THU – LỢI NHUẬN:

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh niên độ tài chính 2023, các nguồn dự báo tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam nói chung, Hội Đồng Quản Trị đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh niên độ tài chính 2024 (từ 01/10/2023 đến 30/9/2024) cụ thể như sau:

STT	Diễn giải	Thực hiện Năm 2023	Kế hoạch Năm 2024	So sánh KH/TH (%)	so sánh với KH 2023
1	Tổng doanh thu	257.403.312.324	249.000.000.000	96,7%	103,06%
2	Tổng chi phí	127.855.389.460	132.000.000.000	103,2%	105,94%
3	Lợi nhuận trước thuế	129.547.922.864	117.000.000.000	90,3%	100,00%
4	Lợi nhuận sau thuế	105.439.256.863	96.000.000.000	91,0%	100,42%

- Kế hoạch năm 2024 được xây dựng với tỷ lệ tổng doanh thu bằng 96,7% và lợi nhuận sau thuế bằng 91% so với thực hiện năm 2023. Tuy nhiên, so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 đầu năm, thì kế hoạch 2024 là tương đương. Việc xây dựng kế hoạch đã được Hội đồng quản trị cân nhắc thận trọng bởi vì tiến độ 2 dự án trọng điểm được dự báo trong năm 2024 vẫn chưa thể tạo doanh thu cho công ty.
- Cơ sở xây dựng doanh thu: dựa trên nền tảng của các hoạt động thường xuyên bao gồm 02 hoạt động chính bao gồm:
 - + Doanh thu ổn định từ hoạt động kinh doanh chính của KCN Tân Bình gồm kinh doanh hạ tầng, cho thuê nhà xưởng (tổng diện tích cho thuê là 11 ha kho cùng 14.100m2 nhà kho cao tầng) và 02 tòa nhà cao ốc văn phòng Tanioffice.

+ Doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính thông qua các hoạt động đầu tư vốn, đầu tư trái phiếu .v.v.

+ Riêng doanh thu từ đầu tư dự án: dự án triển khai đến đâu, mới có thể phân bổ doanh thu lợi nhuận chính xác vào năm đó, không phải là nguồn doanh thu chính.

2. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

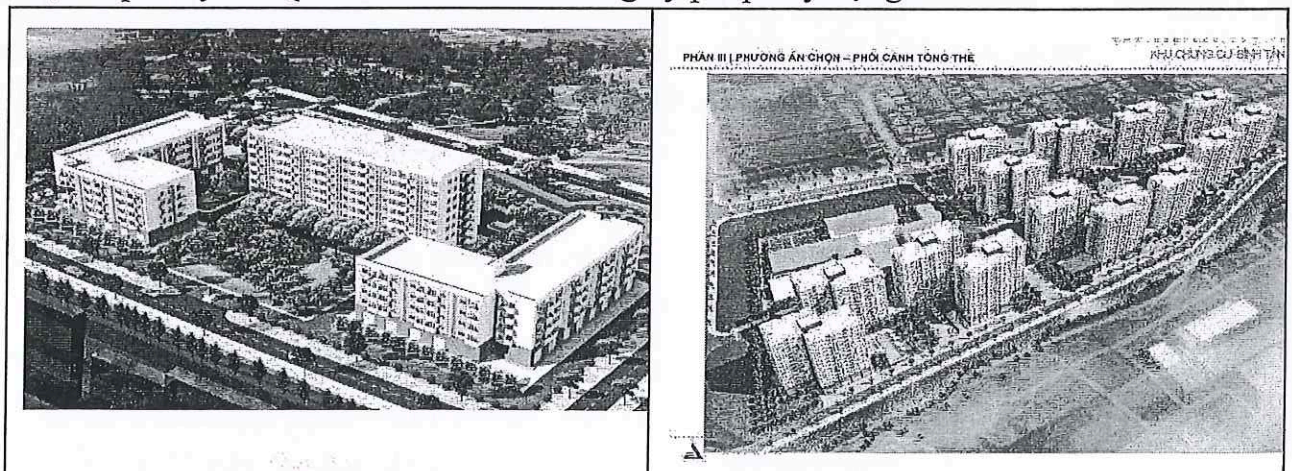
Để thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra cũng như các kế hoạch sản xuất kinh doanh trong những năm tới, Công ty sẽ tập trung vào các công tác trọng tâm như sau:

2.1. Tiếp tục duy trì các hoạt động kinh doanh thường xuyên của công ty, cụ thể gồm:

- a/ Tiếp tục duy trì kinh doanh cho thuê hệ thống kho xưởng hiệu quả, triển khai kế hoạch duy tu sửa chữa thường xuyên và sửa chữa lớn theo kế hoạch.
- b/ Quản lý và duy tu cơ sở hạ tầng KCN, vận hành hệ thống xử lý nước thải và đảm bảo trật tự an ninh và PCCC tại KCN Tân Bình I và II
- c/ Tiếp tục các hoạt động dịch vụ cho thuê cao ốc, văn phòng, quản lý nguồn vốn đầu tư tài chính có hiệu quả và một số hoạt động kinh doanh thương mại khác.

2.2. Thúc đẩy các thủ tục pháp lý của 02 dự án trọng điểm gồm: Dự án Nhà ở XH và Dự án Chung Cư Milky Way tại khu công nghiệp Tân Bình II.

- Hoàn thành và trình phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu 1/2000 của Khu dân cư phụ trợ KCN Tân Bình Mở rộng (KCN TB II); sau khi có quy hoạch 1/2000 tiếp tục trình phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500.
- Tiếp tục các thủ tục pháp lý liên quan đến việc nộp tiền sử dụng đất của 02 dự án để được cấp Giấy CNQSDĐ và tiến hành xin giấy phép xây dựng.



3. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ:

- 3.1. Tiếp tục chuẩn hóa hệ thống quy trình làm việc, nâng cấp hệ thống máy móc thiết bị làm việc đáp ứng nhu cầu số hóa trong phương thức làm việc và quản lý.
- 3.2. Đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của HĐQT, giám sát công tác triển khai nhiệm vụ SXKD của Ban Điều hành và kịp thời có định hướng chiến lược phù hợp.
- 3.3. Tăng cường công tác quản lý trong bối cảnh các dự án công ty chưa triển khai được như tiến độ đề ra, để đảm bảo có nguồn lợi nhuận chi cổ tức cho cổ đông như cam kết thì việc kiểm soát chi phí là hết sức quan trọng.
- 3.4. Tuân thủ các quy định về quản trị nội bộ và công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

II. DỰ KIẾN TỶ LỆ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĐTC 2024:

STT	CHỈ TIÊU	TRÍCH LẬP
1	Chia cổ tức	25%/ năm
2	Quỹ khen thưởng CNV	5% Lợi Nhuận Sau thuế
3	Quỹ phúc lợi CNV	3% Lợi Nhuận Sau thuế
4	Quỹ xã hội	4% Lợi Nhuận Sau thuế

III. KẾT LUẬN:

Với dự báo tiến độ triển khai pháp lý của 2 dự án sẽ chưa thể có sự đột phá, Hội đồng quản trị trong quá trình triển khai kế hoạch SXKD kinh doanh niên độ tài chính 2024 sẽ tiếp tục duy trì chiến lược kiểm soát nội bộ thật tốt, cùng với sự đồng lòng, đoàn kết, thống nhất của Ban điều hành và tập thể CBCNV toàn hệ thống, quyết tâm thực hiện thắng lợi những mục tiêu đã đề ra, đảm bảo cổ tức cho cổ đông.

Tp.HCM ngày 18 tháng 12 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****NGUYỄN MINH TÂM**



TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt ngân sách hoạt động Hội Đồng Quản Trị năm 2024

Niên độ từ ngày 01/10/2023 đến 30/09/2024

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông công ty

Để có nguồn kinh phí cho Hội Đồng Quản Trị và Các Tiểu Ban công ty triển khai các công tác do Đại Hội Đồng Cổ Đông công ty giao trong NĐTC 2024, kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Phê duyệt ngân sách hoạt động cho Hội Đồng Quản Trị và các tiểu ban trực thuộc HĐQT niên độ tài chính 2024 (từ ngày 01/10/2023 đến 30/09/2024):
 - Số tiền: **900.000.000 đồng** (chín trăm triệu đồng), trong đó bao gồm tiền thù lao và các chi phí hợp lý liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT và các tiểu ban.
2. Thưởng vượt kế hoạch **15%** trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch cho Ban Điều Hành và cán bộ quản lý toàn Công ty trong trường hợp kết quả thực hiện niên độ tài chính 2024 (từ ngày 01/10/2023 đến 30/09/2024) có lợi nhuận sau thuế vượt mức kế hoạch đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông công ty thông qua tại Đại hội thường niên năm nay.

Tp.HCM ngày 18 tháng 12 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN MINH TÂM



TỜ TRÌNH

*V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán
báo cáo tài chính năm 2024*

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty niên độ tài chính 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình.

Tân Bình, ngày 18 tháng 12 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN MINH TÂM

30
CỔ
CÓ
UẤT
T N
VỤ
ÂN
/YT



TỜ TRÌNH

V/v cung cấp khoản vay cho các đơn vị liên kết

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông

Tanimex Group là mô hình gồm công ty Tanimex và các đơn vị liên kết mà Tanimex có tham gia quản lý điều hành gồm Công ty CP SX Dịch Vụ Tân Bình Tanimex (Taniservice); Công ty CP Đầu Tư & Phát Triển Minh Phát; Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức. Trong quá trình sản xuất kinh doanh, các thành viên chủ động nguồn vốn, sử dụng hình thức vay vốn ngân hàng để đáp ứng nhu cầu của đơn vị. Tuy nhiên, trong thực tế các đơn vị có lúc phát sinh trong sản xuất kinh doanh, trong đầu tư dự án nên cần nguồn vốn bổ sung ngắn hạn kịp thời, kịp tiến độ để không bỏ lỡ cơ hội đầu tư. Trong tình huống này để hoàn tất thủ tục vay vốn ngân hàng theo trình tự sẽ không đáp ứng tiến độ của cơ hội kinh doanh.

Hội đồng quản trị nhận thấy việc điều chuyển nguồn vốn sẵn có của công ty cho các đơn vị thành viên vay ngắn hạn là nhu cầu cần thiết nhằm giúp cho các đơn vị trong hệ thống Tanimex Group đều nắm bắt kịp thời cơ hội kinh doanh, mang về cho đơn vị thêm doanh thu lợi nhuận, thay vì công ty Tanimex sử dụng tiền nhàn rỗi để gửi ngân hàng trong những thời điểm mà các dự án trọng điểm chưa triển khai được.

Căn cứ theo điều lệ công ty (khoản n, điều 18), luật doanh nghiệp (khoản 2,3 điều 167) và nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 (khoản 2,4 điều 293), việc công ty đại chúng cung cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan là cá nhân/tổ chức phải được Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ thông qua.

Hội đồng quản trị căn cứ trên bối cảnh chung của hệ thống Tanimex, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật vừa mang đến cơ hội đầu tư cho các đơn vị thành viên, kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua nội dung sau đây:

1. Thông qua việc công ty Tanimex cung cấp khoản vay cho các đơn vị thành viên liên kết bao gồm tên đơn vị và định mức cho vay tối đa như sau:

STT	Tên đơn vị	Tổng định mức cho vay tối đa đề xuất:
1	Công ty CP SX Dịch Vụ Tân Bình Tanimex (Taniservice)	60.000.000.000 đồng (tương đương 5% tổng giá trị tài sản tại thời điểm 30/09/2023)
2	Công ty CP Đầu Tư & Phát Triển Minh Phát	
3	Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức	

2. Việc cho vay tuân thủ nguyên tắc:
- Lãi suất cho vay tối thiểu: Không được thấp hơn lãi suất tiền gửi cùng kỳ hạn của ngân hàng VCB tại thời điểm giải ngân.
 - Thời hạn vay : ngắn hạn (tối đa 06 tháng)
3. Mục đích cho vay: bổ sung vốn lưu động cho hoạt động SXKD nhằm nâng cao tính chủ động tài chính trong kinh doanh của các đơn vị thành viên liên kết.
4. Ủy quyền Hội đồng quản trị phê duyệt từng hợp đồng cho vay, số tiền, thời gian và lãi suất vay cụ thể cho từng giao dịch phát sinh và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình.

Tân Bình, ngày 18 tháng 12 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN MINH TÂM

1.07	TTX	Võ Nguyệt Thùy Vân	011C041063 Cty chứng khoán HSC		Con dấu	CCCD	074181000150	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	5B Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	2.900.000	9.67%	8/1/2020	31/1/2025		
1.08	TTX	Võ Tâm Thành			Chưa đề					Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		
1.09	TTX	Nguyễn Thị Thiệu			Mẹ đẻ					Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		
1.10	TTX	Võ Văn Tương			Chưa vợ					Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		
1.11	TTX	Nguyễn Thị Hải			Mẹ vợ					Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		
1.12	TTX	Võ Văn Đường			Anh ruột					Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		
1.13	TTX	Võ Thị Hiệp			Chị ruột	CCCD	079150002811	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	10 đường 21, Mỹ Phú 1, Phường Tân Phú Quận 7, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
1.14	TTX	Cao Thị Chấn			Chị dâu	CMND	020248635	31/3/2009	C.A.TPHCM	09-11 Park 3 Vinhome Center Park Phường 22 Quận Bình Thạnh			8/1/2020	31/1/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
1.15	TTX	Phạm Văn Chính			Anh rể	CCCD	036053002942	19/11/2018	Cục CSQL HC về TTXH	10 đường 21, Mỹ Phú 1, Phường Tân Phú Quận 7, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
1.16	TTX	Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức			Tổ chức có liên quan	Giấy CNBKDN	0303822792	25/4/2022	Sở KH&ĐT HCM	5 Thoại Ngọc Hầu, P. Hoà Thành, Q. Tân Phú, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		Ông Nguyễn Minh Tâm là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức
2	TTX	Trần Quang Trường				CCCD	001068007424	10/7/2021	Cục CSQL HC về TTXH	46 Trần Văn Danh, Phường 13, Q. Tân Bình, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025	Bổ nhiệm	
													1/2/2023	31/1/2025	Bổ nhiệm	
2.02	TTX	Phan Bích Vân			Vợ	CCCD	001169018088	10/7/2021	Cục CSQL HC về TTXH	46 Trần Văn Danh, Phường 13, Q. Tân Bình, Tp.HCM			8/1/2020	31/1/2025		
2.03	TTX	Trần Phan Khánh Linh			Con ruột	CCCD	079194004039	10/7/2021	Cục CSQL HC về TTXH	46 Trần Văn Danh, Phường 13, Q. Tân Bình, Tp.HCM			8/1/2020	31/1/2025		
2.04	TTX	Trần Khiêm			Chưa đẻ					Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		
2.05	TTX	Đoàn Thị Thiên Nga			Mẹ đẻ	CCCD	045142000022	6/9/2017	Cục CSQL HC về TTXH	80 S5 Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		

2.06	TIX	Phan Thiện Quốc			Chưa vợ	CCCD	045028000010	20/12/2019	Cục CSQH về TT Xã Hội	220/50 Âu Cơ Phường 9 Quận Tân Bình, TP.HCM			8/1/2020	31/1/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
2.07	TIX	Nguyễn Thị An			Mẹ vợ	CMND	024193462	5/6/2002	CA. TP.HCM	220/50 Âu Cơ Phường 9 Quận Tân Bình, TP.HCM			8/1/2020	31/1/2025		
2.08	TIX	Trần Quang Trung			Em ruột	CCCD	001070049225	10/8/2021	Cục CSQH về TT Xã Hội	82 S5 Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM			8/1/2020	31/1/2025		
2.09	TIX	Trần Phương Chính			Em ruột	CCCD	083076000388	10/8/2021	Cục CSQH về TT Xã Hội	82 S5 Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM			8/1/2020	31/1/2025		
2.10	TIX	Huỳnh Thị Mộng Ngọc			Em dâu	CCCD	086178004534	10/8/2021	Cục CSQH về TT Xã Hội	80 S5 Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM			8/1/2020	31/1/2025		
2.11	TIX	Công ty CP SX DV Tân Bình Tanimex (Taniservice)			Tổ chức có liên quan	Giấy CNĐKDN	0304563607	8/6/2022	Sở KH&ĐT TP.HCM	Lầu 3 - số 475D Lê Trọng Tấn, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú	5.640.000	18.8%	8/1/2020	31/1/2025		Ông Trần Quang Trường là Chủ tịch HĐQT Công ty CP SX DV Tân Bình Tanimex (Taniservice)
2.12	TIX	Công ty CP ĐT & PT Minh Phát			Tổ chức có liên quan	Giấy CNĐKDN	0311640972	24/3/2022	Sở KH&ĐT TP.HCM	Lầu 4, Số 475D Đường Lê Trọng Tấn, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú	3.300.000	11%	8/1/2020	31/1/2025		Ông Trần Quang Trường là Chủ tịch HĐQT Công ty CP ĐT & PT Minh Phát
2.13	TIX	Công ty CP DV Giáo Dục Trí Đức			Tổ chức có liên quan	Giấy CNĐKDN	0303822792	25/4/2022	Sở KH&ĐT TP.HCM	05 Thoại Ngọc Hầu, P. Hòa Thạnh, Q. Tân Phú, TP.HCM			8/1/2020	31/1/2025		Ông Trần Quang Trường là TV HĐQT Công ty CP DV Giáo Dục Trí Đức

2.14	TDX	Công ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Trần Phan			Tổ chức có liên quan	Giấy CNĐKDN	0305618369	22/6/2022	Sở KH&ĐT TPHCM	46 Trần Văn Danh, Phường 13, Q. Tân Bình, Tp.HCM	1.500.000	5.00%	8/1/2020	31/1/2025		Ông Trần Quang Trưởng là Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Trần Phan
3	TDX	La Ngọc Thông	Thành viên HĐQT không điều hành			CCCD	079062004822	27/9/2017	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	551/1B Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025	Bổ nhiệm	
3.01	TDX	La Văn Quyền	TV Ủy Ban Kiểm Toán	Chưa đẻ						Đã mất			7/12/2020	31/1/2025	Bổ nhiệm	
3.02	TDX	Nguyễn Thị Sáng		Mẹ đẻ						Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		
3.03	TDX	Trần Văn Lắm		Chưa vợ						Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		
3.04	TDX	Đỗ Thị Xinh		Mẹ vợ						Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		
3.05	TDX	Trần Thị Trung Thu		Vợ		CCCD	079159012171	8/3/2021	Cục CSQL HC về TTXXH	551/1B Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.06	TDX	La Ngọc Đan Thanh		Con		CCCD	079186018287	19/4/2021	Cục CSQL HC về TTXXH	551/1B Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.07	TDX	La Nhật Minh		Con		CNĐND	020575253	12/5/2009	CA.TPHCM	14562 Newland st, Midway City CA 92655			8/1/2020	31/1/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
3.08	TDX	La Nhật Quang		Con		CCCD	079200008333	8/11/2016	Cục CS ĐKQLCT &DLQG về ĐC	551/1B Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.09	TDX	Lê Quang Hưng		Con rể		CCCD	079086012099	14/8/2018	Cục CS ĐKQLCT &DLQG về ĐC	551/1B Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.10	TDX	La Ngọc Lắm		Anh ruột		CCCD	079055008275	19/4/2021	Cục CSQL HC về TTXXH	551/34E Phạm Văn Chí, Phường 7, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.11	TDX	La Ngọc Sơn		Anh ruột		CCCD	079058008144	15/1/2021	Cục CSQL HC về TTXXH	207/5/2 Bà Hom, P13, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		

3.12	TIX	La Thị Ngọc Sang				Em ruột	CCCD	079164017152	19/4/2021	Cục CSQL HC về TTXH	551/1 Phạm Văn Chi, Phường 7, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.13	TIX	La Thị Ngọc Giàu				Em ruột	CCCD	079167036292	10/7/2021	Cục CSQL HC về TTXH	32/20 Vườn Chuối, P4, Quận 3, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.14	TIX	La Ngọc Tuấn				Em ruột					Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		
3.15	TIX	La Ngọc Hiệp				Em ruột	CCCD	079070031070	10/8/2021	Cục CSQL HC về TTXH	45/56 Bình Tiên, Phường 7, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.16	TIX	La Thị Mỹ Ngọc				Em ruột	CCCD	079172017737	15/3/2021	Cục CSQL HC về TTXH	551/1 Phạm Văn Chi, Phường 7, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.17	TIX	La Ngọc Triều				Em ruột	CCCD	079074016907	19/4/2021	Cục CSQL HC về TTXH	551/1A Phạm Văn Chi, P. 7, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.18	TIX	Lê Thị Dung				Chị dâu	CCCD	079160016091	11/4/2021	Cục CSQL HC về TTXH	551/34E Phạm Văn Chi P7, Q6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.19	TIX	Nguyễn Thị Công				Chị dâu	CCCD	079160010298	15/1/2020	Cục CSQL HC về TTXH	207/5/2 Bà Hom, P13, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.20	TIX	David Neal Chessey				Em rể	ID	488052023	20/8/2012	California- Mỹ	551/1 Phạm Văn Chi, Phường 7, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.21	TIX	Nguyễn Kim Tùng				Em rể	CCCD	079064029666	10/7/2021	Cục CSQL HC về TTXH	32/20 Vườn Chuối, P4, Quận 3, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.22	TIX	Nguyễn Thị Xuân Mai				Em dâu	CCCD	079170021070	25/4/2021	Cục CSQL HC về TTXH	45/56 Bình Tiên, Phường 7, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
3.23	TIX	Dương Thị Xuân Thế				Em dâu	CCCD	079166020328	1/5/2021	Cục CSQL HC về TTXH	551/34F Phạm Văn Chi P7, Q6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
3.24	TIX	Bùi Ngọc Cẩm Tú				Em dâu	CMND	022850604	21/10/2009	CA.TPHCM	551/1A Phạm Văn Chi, Phường 7, Quận 6, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
4	TIX	Phan Ngọc Liêm			Thành viên HĐQT độc lập TV Ủy Ban Kiểm Toán		CCCD	049078000349	15/8/2022	Cục CS QLHC về TTXH	221/38 Vườn Lài, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TP.HCM			8/1/2020	31/1/2025	Bổ nhiệm	
4.01	TIX	Phan Lung				Cha đẻ					Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		
4.02	TIX	Trần Thị Sanh				Mẹ đẻ					Đã mất			8/1/2020	31/1/2025	Bổ nhiệm	

4.03	TĐX	Trần Phương Thảo			Vợ	CCCD	046177002697	12/1/2022	Cục CSQL HC về TTXXH	221/38 Vườn Lài, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		
4.04	TĐX	Phan Ngọc Luân			Con					221/38 Vườn Lài, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		còn nhỏ chưa có CMND
4.05	TĐX	Phan Uy Vũ			Con					221/38 Vườn Lài, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TPHCM			8/1/2020	31/1/2025		còn nhỏ chưa có CMND
4.06	TĐX	Phan Thị Thu Strong			Chị ruột	CCCD	049166008495	25/6/2021	Cục CSQL HC về TTXXH	Tân Lập, Tân An, TP Hội An, Quảng Nam			8/1/2020	31/1/2025		
4.07	TĐX	Phan Thị Thu Hồng			Chị ruột	CCCD	049172009038	16/2/2022	Cục CSQL HC về TTXXH	Tổ 121 Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng			8/1/2020	31/1/2025		
4.08	TĐX	Phan Thị Thu Trang			Chị ruột	CCCD	049172009038	16/2/2022	Cục CSQL HC về TTXXH	Khởi 2 Thanh Hà, Tp. Hội An, Quảng Nam			8/1/2020	31/1/2025		
4.09	TĐX	Phan Thị Thu Thanh			Chị ruột	CCCD	049174015398	20/8/2021	Cục CSQL HC về TTXXH	TP Hội An, Quảng Nam			8/1/2020	31/1/2025		
4.10	TĐX	Phan Ngọc Lương			Anh ruột	CCCD	049067000128	13/1/2017	Cục CS BKQL CT và DLQG về DC	272/21/12 Tổ Hiền Thành, P13, Quận 10, Tp.HCM			8/1/2020	31/1/2025		
4.11	TĐX	Phan Ngọc Long			Anh ruột	CCCD	049073007210	27/6/2021	Cục CSQL HC về TTXXH	Bàu Ốc, Cẩm Hà, Tp.Hội An, Quảng Nam			8/1/2020	31/1/2025		
4.12	TĐX	Trần Văn Đức			Chưa vợ		Đã mất			Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
4.13	TĐX	Trình Thị Sâm			Mẹ vợ	CMND	1900322220	16/7/2010	C.A. Thừa Thiên Huế	P5 Dãy 34 xã Tắc, Thuận Hòa, Thị trấn Thuận Huế			8/1/2020	31/1/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
4.14	TĐX	Trương Minh Thành			Anh rể	CMND	205206294	1/12/2015	C.A.T.Quảng Nam	Tân Lập, Tân An, TP Hội An, Quảng Nam			8/1/2020	31/1/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
4.15	TĐX	Nguyễn Duy Lân			Anh rể	CMND	201016994	20/2/2014	C.A. Tp. Đà Nẵng	Tổ 121 Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Tp.Đà Nẵng			8/1/2020	31/1/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD

4.16	TIX	Trần Văn Diệu			Ảnh rõ	CMND	205829023	21/12/2010	CA. T. Quảng Nam	Khuối 2 Thanh Hà, Tp. Hội An, Quảng Nam		8/1/2020	31/1/2025	Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
4.17	TIX	Huỳnh Thị Bảo Ngọc			Chị dâu	CCCD	049168000191	4/6/2018	Cục CS ĐKQL CT và DLQG về DC	272/21/12 Tổ Hiến Thành, P13, Quận 10, TP.HCM		8/1/2020	31/1/2025	
4.18	TIX	Nguyễn Thị Bé			Chị dâu	CMND	205099174	12/5/2010	CA. T. Quảng Nam	Bàu Ốc, Cẩm Hà, Tp. Hội An, Quảng Nam		8/1/2020	31/1/2025	Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
4.19	TIX	Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức			Tổ chức có liên quan	Giấy CNĐKDN	0303822792	25/4/2022	Sở KH&ĐT HCM	05 Thoại Ngọc Hầu, P. Hòa Thành, Q. Tân Phú, TP.HCM		8/1/2020	31/1/2025	Ông Phan Ngọc Liêm là Tổng Giám Đốc Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức
4.20	TIX	Công ty CP DV GD Hồng Ngọc			Tổ chức có liên quan	Giấy CNĐKDN	0312346275	8/11/2018	Sở KH&ĐT HCM	58/4 Lũy Bán Bích, P. Tân Thới Hòa, Q. Tân Phú, TP. HCM		8/1/2020	31/1/2025	Ông Phan Ngọc Liêm là CT HĐQT Công ty CP DV GD Hồng Ngọc
5	TIX	Trần Thị Thanh Nhân	Thành viên HĐQT không điều hành			CCCD	079174009827	21/3/2019	Cục CSQLHC về TTXH	220/76/6 Âu Cơ, Phường 9, Quận Tân Bình, TP.HCM		8/1/2020	31/1/2025	Bổ nhiệm
5.01	TIX	Trần Thanh Bường			Cha đẻ	CCCD	072031001698	28/6/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Lợi, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh		8/1/2020	31/1/2025	
5.02	TIX	Huỳnh Thị Quyết			Mẹ đẻ					Đã mất		8/1/2020	31/1/2025	
5.03	TIX	Lê Văn Lâm			Cha chồng	CCCD	082053008557	29/6/2021	Cục CSQLHC về TTXH	Áp Tân Quới, Tân Lý Đông, Châu Thành, Tiền Giang		8/1/2020	31/1/2025	
5.04	TIX	Nguyễn Thị Nhung			Mẹ chồng	CMND	310443570	10/10/2009	CA Tiền Giang	Áp Tân Quới, Tân Lý Đông, Châu Thành, Tiền Giang		8/1/2020	31/1/2025	Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
5.05	TIX	Lê Minh Khoa			Chồng	CCCD	082076000406	21/3/2019	Cục CSQLHC về TTXH	Số 6, đường số 2, Khu nhà ở Khu C, Bông Sao, P5, Q8, TP.HCM		8/1/2020	31/1/2025	

5.06	TX	Lê Trần Khánh			Con đẻ	CCCD	082202000044	30/11/2016	Cục CSQHHC về TTXH	Số 6, đường số 2, Khu nhà ở Khu C, Bông Sao, P5, Q8, Tp HCM	8/1/2020	31/1/2025		
5.07	TX	Lê Trần Thanh Nhi			Con đẻ	CCCD	082305000062	20/8/2019	Cục CSQHHC về TTXH	Số 6, đường số 2, Khu nhà ở Khu C, Bông Sao, P5, Q8, Tp HCM	8/1/2020	31/1/2025		
5.08	TX	Trần Thị A			Chị ruột					Đã mất	8/1/2020	31/1/2025		
5.09	TX	Trần Thị Kim Ba			Chị ruột	CCCD	072155001766	10/4/2021	Cục CSQHHC về TTXH	KP Chánh, P. Gia Bình, TX Trảng Bàng, Tây Ninh	8/1/2020	31/1/2025		
5.10	TX	Trần Quang Cẩm			Anh ruột	CCCD	072055000467	15/4/2021	Cục CSQHHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh	8/1/2020	31/1/2025		
5.11	TX	Trần Thị Kim Thịnh			Chị ruột	CMND	290024407	22/6/2007	CA Tây Ninh	KP3, phường 2, TP Tây Ninh, Tây Ninh	8/1/2020	31/1/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
5.12	TX	Trần Hữu Thanh			Anh ruột	CCCD	072060002551	16/4/2021	Cục CSQHHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh	8/1/2020	31/1/2025		
5.13	TX	Trần Văn Hữu			Anh ruột	CCCD	072062003598	1/5/2021	Cục CSQHHC về TTXH	KP Hòa Bình, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh	8/1/2020	31/1/2025		
5.14	TX	Trần Thành Thông			Anh ruột	CCCD	072064004148	16/4/2021	Cục CSQHHC về TTXH	KP An Lợi, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh	8/1/2020	31/1/2025		
5.15	TX	Trần Trọng Khiêm			Anh ruột	CCCD	072067004309	1/5/2021	Cục CSQHHC về TTXH	KP Hòa Hưng, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh	8/1/2020	31/1/2025		
5.16	TX	Trần Thị Kim Thoa			Chị ruột	CCCD	072167010024	11/8/2021	Cục CSQHHC về TTXH	KP Hòa Bình, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh	8/1/2020	31/1/2025		
5.17	TX	Trần Chí Nhơn			Anh ruột	CCCD	072069001497	28/6/2021	Cục CSQHHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh	8/1/2020	31/1/2025		
5.18	TX	Trần Thị Kiều Oanh			Chị ruột	CCCD	072170001808	5/7/2021	Cục CSQHHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh	8/1/2020	31/1/2025		

5.19	TIX	Trần Trọng Nghiệp				Anh ruột	CCCD	072072010760	5/7/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Lợi, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			8/1/2020	31/1/2025		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD
5.20	TIX	Huỳnh Văn Rô				Anh rể	CMND	290230976	30/5/2006	CA Tây Ninh	Ấp 3, xã Bến Cui, huyện Dương Minh Châu, Tây Ninh			8/1/2020	31/1/2025		
5.21	TIX	Dương Tấn Tài				Anh rể	CCCD	072059001961	10/4/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Chánh, P. Gia Bình, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			8/1/2020	31/1/2025		
5.22	TIX	Nguyễn Thị Xiếc				Chị dâu	CCCD	072156002667	29/4/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			8/1/2020	31/1/2025		
5.23	TIX	Nguyễn Hồng Khanh				Anh rể	CCCD	072052000820	15/5/2019	Cục CSQLHC về TTXH	KP3, phường 2, TP Tây Ninh, Tây Ninh			8/1/2020	31/1/2025		
5.24	TIX	Trần Thị Kiều				Chị dâu	CCCD	072163003595	16/4/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			8/1/2020	31/1/2025		
5.25	TIX	Nguyễn Thị Kim Tĩnh				Chị dâu	CCCD	072163004442	1/5/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Bình, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			8/1/2020	31/1/2025		
5.26	TIX	Lê Thị Trương				Chị dâu	CCCD	072164000499	25/4/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP An Lợi, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			8/1/2020	31/1/2025		
5.27	TIX	Trần Thị Ích				Chị dâu	CCCD	072168001494	22/5/2017	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Hưng, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			8/1/2020	31/1/2025		
5.28	TIX	Phạm Quang Minh				Anh rể	CCCD	072066001333	11/8/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Bình, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			8/1/2020	31/1/2025		
5.29	TIX	Trần Thị Đẹp				Anh rể	CCCD	072166001419	8/7/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			8/1/2020	31/1/2025		
5.30	TIX	Đoàn Văn Trung				Anh rể	CCCD	072068001514	28/6/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Lộc Trát, P. Gia Lộc, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			8/1/2020	31/1/2025		
5.31	TIX	Phạm Thị Hoa				Anh rể	CCCD	072174007342	28/6/2021	Cục CSQLHC về TTXH	KP Hòa Lợi, P. An Hòa, TX Trảng Bàng, Tây Ninh			8/1/2020	31/1/2025		

5.32	TLX	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex)			Tổ chức có liên quan	Giấy CNDKDN	0301307933	23/2/2022	Sở Kế Hoạch & DT TPHCM	631-633 Nguyễn Trãi, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh	6.014.888	20.05%	8/1/2020	31/1/2025		Bà Trần Thị Thanh Nhân là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex)
6	TLX	Nguyễn Thị Thu Giang		Thành viên HĐQT độc lập CT Ủy Ban Kiểm toán		CCCD	079160001917	4/8/2020	Cục CS QLHC về TXH	154/68 Phạm Văn Hai, Phường 3, Quận Tân Bình, TPHCM	16.700	0.06%	8/1/2020	31/1/2025	Bổ nhiệm	
6.01	TLX	Nguyễn Thái Đa			Cha đẻ					Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		
6.02	TLX	Nguyễn Thị Thu			Mẹ đẻ					Đã mất			8/1/2020	31/1/2025		
6.03	TLX	Nguyễn Thị Tuyết			Chị ruột	hộ chiếu	LSPGNXXW2	21/11/2016	Germany	Am Bieberbach 51-63128 Diet Zebach, Germany			8/1/2020	31/1/2025		
6.04	TLX	Nguyễn Thị Hồng Thủy			Chị ruột	CCCD	079158006156	29/5/2021	Cục CSQLHC về TXH	139/214 KB Lý Chinh Thăng P.7 Q.3			8/1/2020	31/1/2025		
6.05	TLX	Nguyễn Thị Thu Vân			Em ruột	hộ chiếu	534633734	26/10/2015	USA	8305E Flowerword DR Orange, CA, 92869			8/1/2020	31/1/2025		
6.06	TLX	Nguyễn Vũ Kim Khóa			Em ruột				Germany	Germany			8/1/2020	31/1/2025		
6.07	TLX	Nguyễn Vũ Kim Khoi			Em ruột	hộ chiếu	HG3333500	7/7/2015	Quebec Canada	2005 De la SorborneSF Laurent QC-4413B8-Cana da			8/1/2020	31/1/2025		
6.08	TLX	Nguyễn Thị Thu Hằng			Em ruột	hộ chiếu	B7047631	14/8/2012	Cục quản lý xuất nhập cảnh	8176 Settler Way Nashville USA			8/1/2020	31/1/2025		
6.09	TLX	Nguyễn Vũ Kim Khương			Em ruột	hộ chiếu	C1969332	5/7/2016	Cục quản lý xuất nhập cảnh	8305 Flowerwood DR Orange, CA, 92869			8/1/2020	31/1/2025		
6.10	TLX	Nguyễn Vũ Kim Khanh			Em ruột	hộ chiếu	GK374559	3/9/2014	Laval Canada	1919 Rue Leandre Descotes, Laval-Quebec H7W5M5 Canada			8/1/2020	31/1/2025		
6.11	TLX	Nguyễn Văn Kim			Anh rể	hộ chiếu	LSPGNXXZN	21/1/2016	Germany	Am Bieberbach 51-63128 Diet Zebach, Germany			8/1/2020	31/1/2025		

6.12	TIX	Huỳnh Văn Em			Ảnh trẻ	CCCD	074051000044	10/7/2021	Cục CSQL QL Cư trú và DL QG về Dân Cư	139/214 KB Lý Chính Thắng P.7 Q.3			8/1/2020	31/1/2025		
6.13	TIX	Đặng Tấn Tài			Em rể	hộ chiếu	52142119	18/6/2014	USA	8305 Flowerwood DR Orange, CA, 92869			8/1/2020	31/1/2025		
6.14	TIX	Marcela			Em dâu	hộ chiếu				Germany			8/1/2020	31/1/2025		
6.15	TIX	Hồ Minh Nguyệt			Em dâu	hộ chiếu	B6909001	20/7/2012	Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh	8305 Flowerwood DR Orange, CA, 92869			8/1/2020	31/1/2025		
6.16	TIX	Nghiêm Bảo Hạnh Lan			Em dâu	hộ chiếu	HG333520	7/7/2015	Quebec Canada	2005 De la SorborneSF Laurent QC-44L3B8-Cana da			8/1/2020	31/1/2025		
6.17	TIX	Đặng Thị Mộng Vân			Em dâu	hộ chiếu	GK394018	3/11/2014	Canada	1919 Rue Leandre Descotes, Laval-Quebec H7W5M5 Canada			8/1/2020	31/1/2025		
7	TIX	Nguyễn Đình Minh Triết	011C040879 Công ty chứng khoán HSC	Phó Tổng Giám đốc		CCCD	079079011170	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	5B Đồng Sơn, Phường 7, Quận Tân Bình, TPHCM	600.000	2%	1/2/2023	31/1/2025	Bổ nhiệm	
7.01	TIX	Nguyễn Minh Tâm	011C968899 Cty chứng khoán HSC	Chủ tịch HĐQT	Cha ruột	CCCD	079053000639	22/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	5B Đồng Sơn, Phường 7, Quận Tân Bình, TPHCM	402.144	1.34%	1/2/2023	31/1/2025		
7.02	TIX	Nguyễn Thị Xiêm			Mẹ ruột	CCCD	080154000310	20/9/2018	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	5B Đồng Sơn, Phường 7, Quận Tân Bình, TPHCM			1/2/2023	31/1/2025		
7.03	TIX	Nguyễn Thụy Văn Khanh			Chị ruột	CCCD	079177021464	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	15 Đồng Sơn Phường 7 Quận Tân Bình			1/2/2023	31/1/2025		
7.04	TIX	Trần Hưng Lộc	011C038338 Cty chứng khoán HSC		Anh rể	CCCD	079074023746	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	15 Đồng Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	400.000	1.33%	1/2/2023	31/1/2025		
7.05	TIX	Nguyễn Trung Hiếu	05C893899 Cty chứng khoán FPT		Em ruột	CCCD	079081024305	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	5B Đồng Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	52.018	0.17%	1/2/2023	31/1/2025		
7.06	TIX	Võ Nguyệt Thủy Vân	011C041063 Cty chứng khoán HSC		Em dâu	CCCD	074181000150	22/12/2021	Cục CSQL HC về TTXH	5B Đồng Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	2.900.000	9.67%	1/2/2023	31/1/2025		
7.07	TIX	Lê Thị Minh Thanh	011C033872 Cty chứng khoán HSC		Vợ	CCCD	079180029465	22/3/2022	Cục CSQL HC về TTXH	5B Đồng Sơn Phường 7 Quận Tân Bình	1.280.000	4.27%	1/2/2023	31/1/2025		

7.08	TX	Nguyễn Lê Minh Đức			Con ruột					5B Đông Sơn Phường 7 Quận Tân Bình			1/2/2023	31/1/2025		còn nhỏ chưa có CMND
7.09	TX	Nguyễn Lê Minh Thủy			Con ruột					5B Đông Sơn, P.7, Q. Tân Bình, TPHCM			1/2/2023	31/1/2025		còn nhỏ chưa có CMND
7.10	TX	Lê Minh Tâm			Ba vợ					Đã mất			1/2/2023	31/1/2025		
7.11	TX	Lê Thị Thanh Xuân			Mẹ vợ	CCCD	094158000070	14/3/2018	Cục CS ĐK QL Cư trú và DLQG về dân cư	12 Nguyễn Trãi, P.3, Quận 5, TPHCM			1/2/2023	31/1/2025		
7.12	TX	Công ty CP SX DV Tân Bình Tanimex (Tanimervice)			Tổ chức có liên quan	Giấy CNĐKDN	0304563607	8/6/2022	Sở KH&ĐT TPHCM	Lầu 3 Tòa nhà Tamí - Office số 47/5D Lê Trọng Tấn, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú, TPHCM	5.640.000	18%	1/2/2023	31/1/2025		Ông Nguyễn Đình Minh Triết là TV HĐQT Công ty CP SX DV Tân Bình Tanimex (Tanimervice)
7.13	TX	Công ty CP ĐT & PT Minh Phát			Tổ chức có liên quan	Giấy CNĐKDN	0311640972	24/3/2022	Sở KH&ĐT TPHCM	Lầu 4, Số 47/5D Đường Lê Trọng Tấn, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú	3.300.000	11.00%	1/2/2023	31/1/2025		Ông Nguyễn Đình Minh Triết là TV HĐQT Công ty CP ĐT & PT Minh Phát
8	TX	Hà Thị Thu Thảo	011C030133 Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HSC)	Kế toán trưởng		CCCD	052175000260	17/6/2022	Cục CS QL HC về TTXH	231/44 Dương Bá Trạc, P. Q8 TP. HCM	1.807	0.01%	1/2/2023	31/1/2025	Bỏ nhiệm	
8.01	TX	Hà Xuân Kỳ			Cha đẻ					Đã mất			1/2/2023	31/1/2025		
8.02	TX	Nguyễn Thị Ngọc Anh			Mẹ đẻ					Đã mất			1/2/2023	31/1/2025		
8.03	TX	Hà Xuân Việt			Anh ruột					Đã mất			1/2/2023	31/1/2025		
8.04	TX	Hà Thị Mỹ Dung			Chị ruột					Đã mất			1/2/2023	31/1/2025		
8.05	TX	Hà Thị Thúy Kiều			Chị ruột	CCCD	052162011132	28/6/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	76 Võ Xán, P.Bình Định, TX. An Nhơn, Tỉnh Bình Định			1/2/2023	31/1/2025		
8.06	TX	Hà Xuân Thạch			Anh ruột	CCCD	052064000112	26/12/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	137/61 Lê Văn Sỹ, P.13, Quận Phú Nhuận, TP. HCM			1/2/2023	31/1/2025		

8.07	TIX	Hà Thị Hào				Chị ruột	CCCD	052167015115	27/12/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	27 Phùng Hưng, phường Duy Tân, TP Kon Tum, Tỉnh Kon Tum			1/2/2023	31/1/2025		
8.08	TIX	Hà Thị Thanh Thế				Chị ruột	CCCD	052170000370	10/2/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về Trật Tự xã hội	840/43 Hương Lộ 2, P. Bình Trị Đông A, Q. Bình Tân			1/2/2023	31/1/2025		
8.09	TIX	Nguyễn Văn Diệu				Chồng	CCCD	082072000076	20/12/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về Trật Tự xã hội	231/44 Dương Bá Trạc, P.1, Q.8, TP. HCM			1/2/2023	31/1/2025		
8.10	TIX	Nguyễn Hà Bảo Châu				Con ruột	CCCD	079306001615	17/6/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	231/44 Dương Bá Trạc, P.1, Q.8, TP. HCM			1/2/2023	31/1/2025		còn nhỏ chưa có CMND
8.11	TIX	Nguyễn Hà Minh Khang				Con ruột					Đã mất			1/2/2023	31/1/2025		
8.12	TIX	Nguyễn Văn Dần				Cha chồng					Đã mất			1/2/2023	31/1/2025		
8.13	TIX	Nguyễn Thị Oanh				Mẹ chồng					Đã mất			1/2/2023	31/1/2025		
8.14	TIX	Nguyễn Tấn Ba				Anh rể	CCCD	052053004875	28/6/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	76 Võ Xán, P.Bình Định, TX. An Nhơn, Tỉnh Bình Định			1/2/2023	31/1/2025		
8.15	TIX	Nguyễn Văn Bén				Anh rể	CCCD	052068012455	27/12/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	27 Phùng Hưng, phường Duy Tân, TP Kon Tum, Tỉnh Kon Tum			1/2/2023	31/1/2025		
8.16	TIX	Lương Thị Ngọc Thức				Chị dâu	CCCD	052160008769	16/9/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	50 Nguyễn Công Trứ, P. Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn			1/2/2023	31/1/2025		
8.17	TIX	Nguyễn Thu Hằng				Chị dâu	CCCD	019173006130	20/12/2021	Cục CS QLHC về Trật Tự xã hội	137/61 Lê Văn Sỹ, P.13, Quận Phủ Nhuận, TP. HCM			1/2/2023	31/1/2025		
9	TIX	Lê Nguyễn Hướng Dương	011C033678 Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HSC)	Người UQ CBTT			CCCD	080178000890	12/1/2022	Cục CS QLHC về TTXH	56 Đường S7, P.Tây Thanh, Quận Tân Phú, TP.HCM	42.267	0.14%	Giấy ủy quyền ngày 12/03/2020	Cho đến khi có văn bản mới được thay thế		
														1/2/2023	31/1/2025		

9.01	TX	Lê Đại Trí				Chưa đề	CCCD	080053000087	22/11/2021	Cục CSQL HC về TTXXH	56 Đường S7, P.Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM				12/3/2020	Cho đến khi có văn bản mới được thay thế		
9.02	TX	Nguyễn Thị Lào				Mẹ đẻ	CCCD	080156013026	5/5/2022	Cục CSQL HC về TTXXH	15 Nguyễn Văn Rảnh, phường 7, Tân An, Long An				12/3/2020	Cho đến khi có văn bản mới được thay thế		
9.03	TX	Lê Đại Dương				Em ruột	ID	648925049	18/12/2019	USA	Texas, Mỹ				12/3/2020	Cho đến khi có văn bản mới được thay thế		
9.04	TX	Vũ Lê Trúc Quỳnh				Con ruột					56 Đường S7, P.Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM				12/3/2020	Cho đến khi có văn bản mới được thay thế		còn nhỏ chưa có CMND
9.05	TX	Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức				Tổ chức có liên quan	Giấy CNDKDN	0303822792	25/4/2022	Sở KH&ĐT HCM	5 Thoại Ngọc Hầu, P. Hoà Thạnh, Q. Tân Phú, TP.HCM				12/3/2020	Cho đến khi có văn bản mới được thay thế		Bà Lê Nguyễn Hương Dương là TV HDQT Công ty CP Dịch Vụ Giáo Dục Trí Đức

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu VT, DT&D&HY-03

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 30 THÁNG 9 NĂM 2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU
DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ TÂN BÌNH**

1.4.1. V. C. T. T. B. 11

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office : 02 Trương Sơn St., Ward 2, Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Branch In Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam
Branch In Nha Trang : Lot STH 06A.01, St. No.13, Le Hong Phong II Urban Area, Phuoc Hai Ward, Nha Trang City, Vietnam
Branch In Can Tho : I5-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam

Tel: +84 (028) 3547 2972 kltv@a-c.com.vn
Tel: +84 (024) 3736 7879 kltv.hn@a-c.com.vn
Tel: +84 (0258) 246 5151 kltv.nh@a-c.com.vn
Tel: +84 (0292) 376 4995 kltv.ct@a-c.com.vn



www.a-c.com.vn

SỐ: 1.0054/24/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU DỊCH VỤ VÀ
ĐẦU TƯ TÂN BÌNH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 21 tháng 11 năm 2023, từ trang 06 đến trang 54, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 9 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình tại ngày 30 tháng 9 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Minh Trí

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0089-2023-008-1

Người được ủy quyền

Võ Trí Phương

Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 4697-2019-008-1

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ TÂN BÌNH

Địa chỉ: 325 Lý Thường Kiệt, Phường 9, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 30 tháng 9 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		395.806.327.878	386.104.297.548
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	60.466.207.556	84.505.221.118
1. Tiền	111		45.466.207.556	45.505.221.118
2. Các khoản tương đương tiền	112		15.000.000.000	39.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		286.429.357.398	250.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	9.429.357.398	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2b	277.000.000.000	250.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		42.429.217.181	48.611.703.540
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3a	17.843.764.726	16.745.123.793
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4a	7.875.115.726	8.944.897.086
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	20.412.954.050	24.372.930.592
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(3.702.617.321)	(1.451.247.931)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn.kho	140	V.7	4.678.304.018	1.387.082.469
1. Hàng tồn kho	141		4.678.304.018	1.387.082.469
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.803.241.725	1.600.290.421
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	866.025.339	1.574.144.407
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	26.146.014
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.17	937.216.386	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

014
CÔNG
CỔ PH
ẤT KI
NH
VỤ V
H T

30
C
ICI
M
/N

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ TÂN BÌNH

Địa chỉ: 325 Lý Thường Kiệt, Phường 9, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		818.003.004.747	820.666.860.788
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		11.858.395.529	16.887.632.529
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	V.3b	4.573.672.000	10.718.511.131
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212	V.4b	1.565.016.529	1.565.016.529
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	5.719.707.000	5.719.707.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	V.6	-	(1.115.602.131)
II. Tài sản cố định	220		14.907.987.096	18.516.066.408
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	14.904.987.096	18.477.066.408
- Nguyên giá	222		154.772.277.940	155.454.204.011
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(139.867.290.844)	(136.977.137.603)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	3.000.000	39.000.000
- Nguyên giá	228		445.000.000	445.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(442.000.000)	(406.000.000)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.11	207.551.170.532	226.505.251.183
- Nguyên giá	231		588.677.457.682	568.992.342.862
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(381.126.287.150)	(342.487.091.679)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		125.541.973.393	116.154.478.150
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	V.12	124.646.211.726	113.874.651.010
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.13	895.761.667	2.279.827.140
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		281.246.473.517	262.089.917.044
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2c	122.987.189.158	107.375.589.158
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2c	39.991.179.970	31.543.679.970
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2c	(11.731.895.611)	(6.829.352.084)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	V.2b	130.000.000.000	130.000.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		176.897.004.680	180.513.515.474
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	174.563.773.700	178.180.284.494
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	V.14	2.333.230.980	2.333.230.980
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.213.809.332.625	1.206.771.158.336

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ TÂN BÌNH

Địa chỉ: 325 Lý Thường Kiệt, Phường 9, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		370.623.792.706	361.333.220.366
I. Nợ ngắn hạn	310		86.816.126.109	100.891.629.392
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.15	1.999.672.025	10.019.699.713
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.16	1.537.489.268	90.357.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.17	5.635.891.748	6.424.312.543
4. Phải trả người lao động	314	V.18	5.801.415.345	6.065.582.257
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.19a	10.000.000	10.000.000
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.20a,c	6.313.158.934	4.728.395.070
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.21a	17.149.954.973	32.076.791.957
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.22	48.368.543.816	41.476.490.852
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		283.807.666.597	260.441.590.974
1. Phải trả người bán dài hạn	331		33.000.000	33.000.000
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333	V.19b	66.411.295.823	58.952.973.145
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.20b	109.247.979.678	112.200.271.270
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.21b,c	108.115.391.096	89.255.346.559
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ TÂN BÌNH

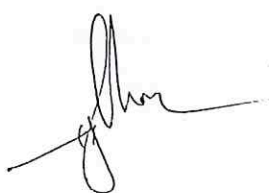
Địa chỉ: 325 Lý Thường Kiệt, Phường 9, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

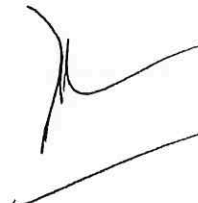
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		843.185.539.919	845.437.937.970
I. Vốn chủ sở hữu	410		843.185.539.919	845.437.937.970
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.23	300.000.000.000	300.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		300.000.000.000	300.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.23	170.675.017.127	170.675.017.127
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.23	151.366.194.011	151.366.194.011
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.23	221.144.328.781	223.396.726.832
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		153.205.071.918	223.396.726.832
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		67.939.256.863	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.213.809.332.625	1.206.771.158.336


 Nguyễn Thị Ngọc Thơm
 Người lập


 Hà Thị Thu Thảo
 Kế toán trưởng


 TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2023
 Trần Quang Trường
 Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ TÂN BÌNH

Địa chỉ: 325 Lý Thường Kiệt, Phường 9, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	209.234.306.057	230.645.834.905
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		209.234.306.057	230.645.834.905
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	48.022.237.424	55.439.045.895
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		161.212.068.633	175.206.789.010
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	39.994.326.802	44.423.443.363
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	5.183.689.227	7.440.934.320
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	1.307.545.982
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	45.397.013.991	48.063.184.281
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	29.100.427.022	25.876.554.631
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		121.525.265.195	138.249.559.141
11. Thu nhập khác	31	VI.7	8.174.679.465	140.484.475
12. Chi phí khác	32	VI.8	152.021.796	1.528.987.981
13. Lợi nhuận khác	40		8.022.657.669	(1.388.503.506)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		129.547.922.864	136.861.055.635
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.17	24.108.666.001	25.891.963.361
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		105.439.256.863	110.969.092.274
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9a,c	3.014	3.109
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9b,c	3.014	3.109


 Nguyễn Thị Ngọc Thơm
 Người lập


 Hà Thị Thu Thảo
 Kế toán trưởng


 TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2023
 Trần Quang Trường
 Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ TÂN BÌNH

Địa chỉ: 325 Lý Thường Kiệt, Phường 9, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

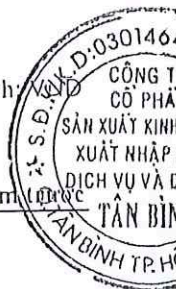
Cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2023

Đơn vị tính:



CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		251.011.414.476	310.517.965.413
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(75.755.315.139)	(58.969.260.947)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(28.283.030.726)	(26.193.101.933)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		-	(1.339.422.445)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	V.17	(21.523.403.801)	(24.114.737.781)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		22.376.418.945	21.319.845.674
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(43.357.879.391)	(81.476.654.767)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		104.468.204.364	139.744.633.214
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9; V.13; VII	(22.213.857.368)	(26.449.046.022)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	10.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(334.000.000.000)	(456.050.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		307.000.000.000	333.415.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(24.059.100.000)	(8.400.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	63.121.250.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5a, VI.3	34.455.251.210	29.334.605.314
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(38.817.706.158)	(65.018.190.708)

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ TÂN BÌNH

Địa chỉ: 325 Lý Thường Kiệt, Phường 9, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

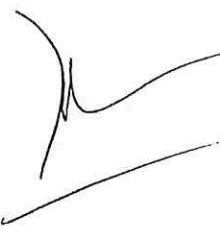
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	6.896.177.685
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	(29.370.177.685)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.21a, V.23	(89.689.716.500)	(75.009.812.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(89.689.716.500)	(97.483.812.500)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(24.039.218.294)	(22.757.369.994)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	84.505.221.118	106.998.517.150
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		204.732	264.073.962
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	60.466.207.556	84.505.221.118


 Nguyễn Thị Ngọc Thơm
 Người lập


 Hà Thị Thu Thảo
 Kế toán trưởng


 Trần Quang Trường
 Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2023

